

SCORE: 8.0

KHOA KHOA HỌC

THI GIỮA KỲ 2 NĂM HỌC 2019 – 2020

Thời gian làm bài: 30 phút

HỌ TÊN: Lê Hoàng Tuấn

MSSV: 20154238 STT: 115

Sinh viên tự chọn

- Chỉ tô kín MDT phương tiện đã chọn

- Tô Bàng rỗng lời phẫn, sạch sẽ

- Không vẽ, tẩy xóa lên

ID NUMBER: -----

KEY CODE: 222

SCORE: 8.0

[illegible]

ID NUMBER: -----

KEY CODE: 222

SCORE: 8.0

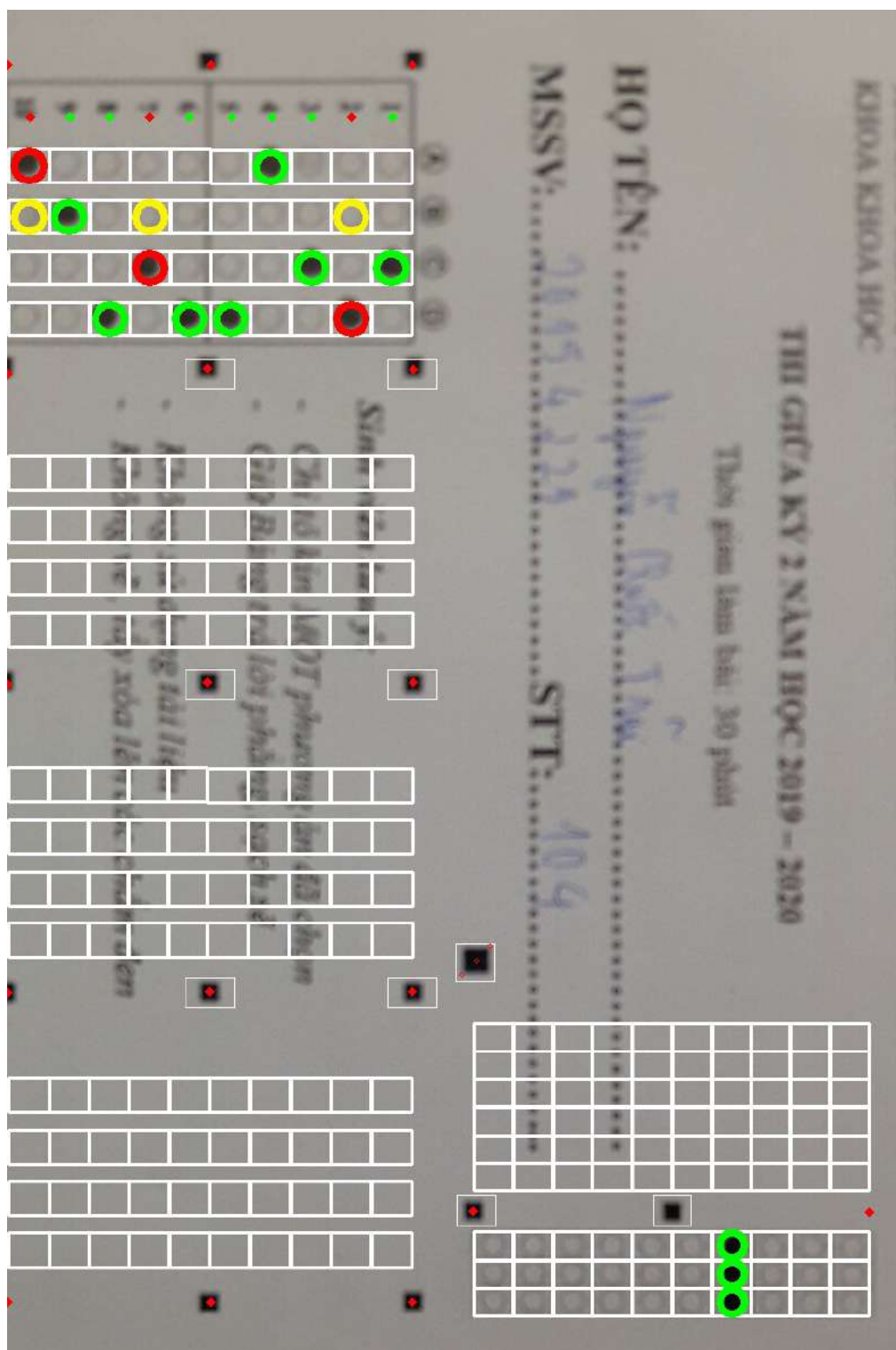
[illegible]

SCORE: 5.0

ID NUMBER: -----

KEY CODE: 333

SCORE: 7.0



ID NUMBER: -----

KEY CODE: 333

SCORE: 7.0

KHOA KHOA HỌC

THI GIỮA KỲ 2 NĂM HỌC 2019 – 2020

Thời gian làm bài: 30 phút

HỌ TÊN: Nguyễn Quốc Tuấn
MSSV: 20154229 STT: 104

Sinh viên và giảng viên

Chỉ tổ chức MDT phương án đã chọn

Giữ Bảng trả lời phăng, sạch sẽ

Không mang dụng cụ tài liệu

Không vẽ, tẩy xóa lên bề mặt trả lời

ID NUMBER: -----

KEY CODE: 222

SCORE: 8.0

KHOA KHOA HỌC

THI GIỮA KỲ 2 NĂM HỌC 2019 – 2020

Thời gian làm bài: 30 phút

HỌ TÊN: Nguyễn Hữu Tài

MSSV: 20189226 STT: 105

Sinh viên tự luận:

- Chỉ rõ kinh nghiệm đã chọn

- Giữ Bằng và lời phẫn nộ, cách xử lý

- Thảo luận về công tác tài liệu

- Kiểm tra, rà soát xóa lỗi trước khi nộp

SCORE: 4.0

KHOA KHOA HỌC

THI GIỮA KỲ 2 NĂM HỌC 2019 – 2020

Thời gian làm bài: 30 phút

HỌ TÊN: ...NGUYỄN HỮU TRÍ...

MSSV: ...20154231... STT: ...106...

Sinh viên làm bài ở đây:

Chức vụ (MOT phươn): ...án tá chơ...

Giữ Bằng (rá lời phở): ...xác h...

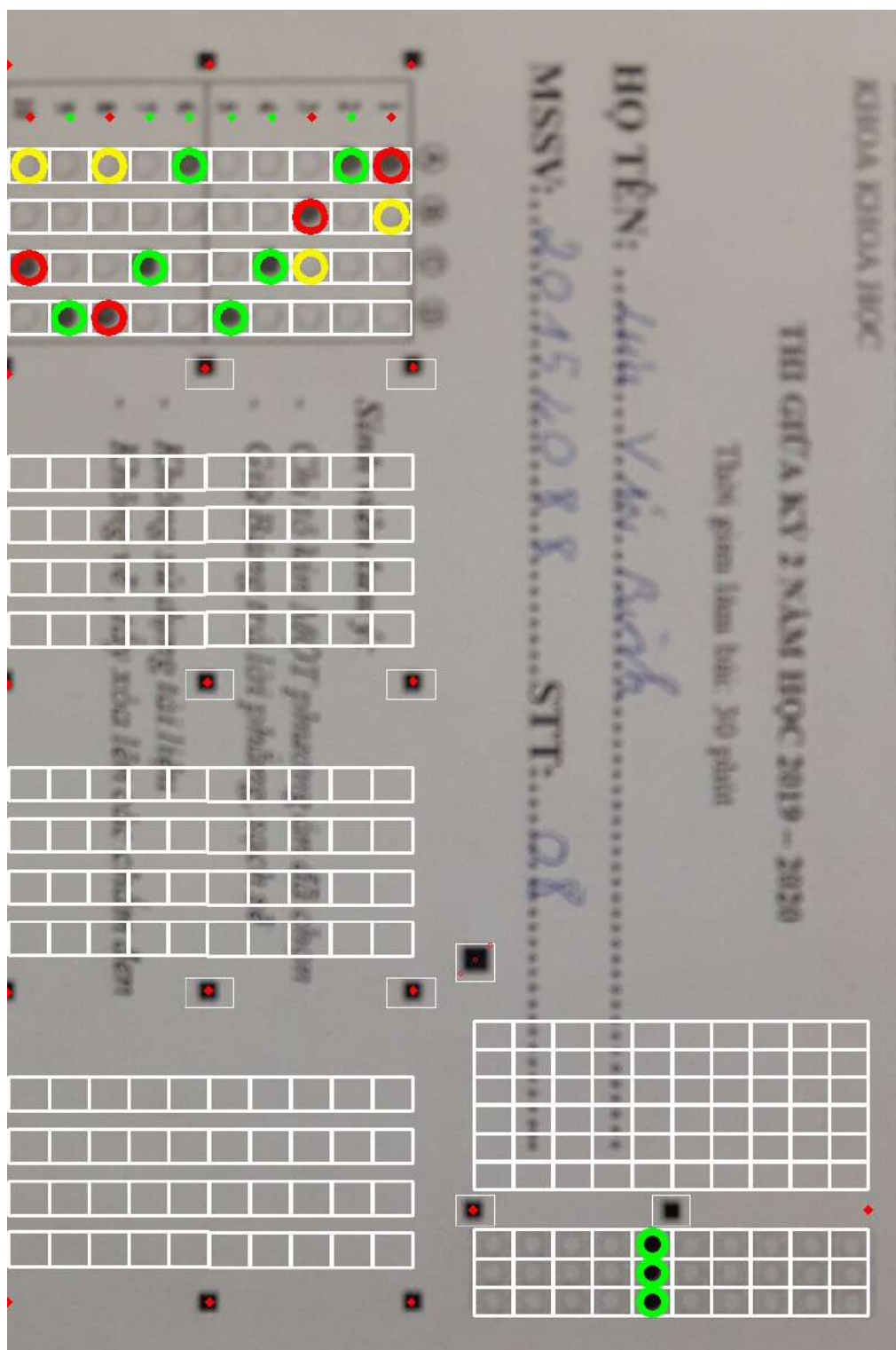
Thống kê (hàng tài lệ): ...hàng...

Kiểm tra (tỷ xóa lữ): ...trên...

ID NUMBER: -----

KEY CODE: 555

SCORE: 6.0



ID NUMBER: -----

KEY CODE: 555

SCORE: 6.0

KHOA KHOA HỌC

THI GIỮA KỲ 2 NĂM HỌC 2019 – 2020

Thời gian làm bài: 30 phút

HỌ TÊN: Minh Văn Bình

MISSV: 20154088 STT: 08

Sinh viên làm bài tại:

(Chức vụ của người giám sát, in và điền)

(Chức vụ của người giám sát, in và điền)

(Chức vụ của người giám sát, in và điền)

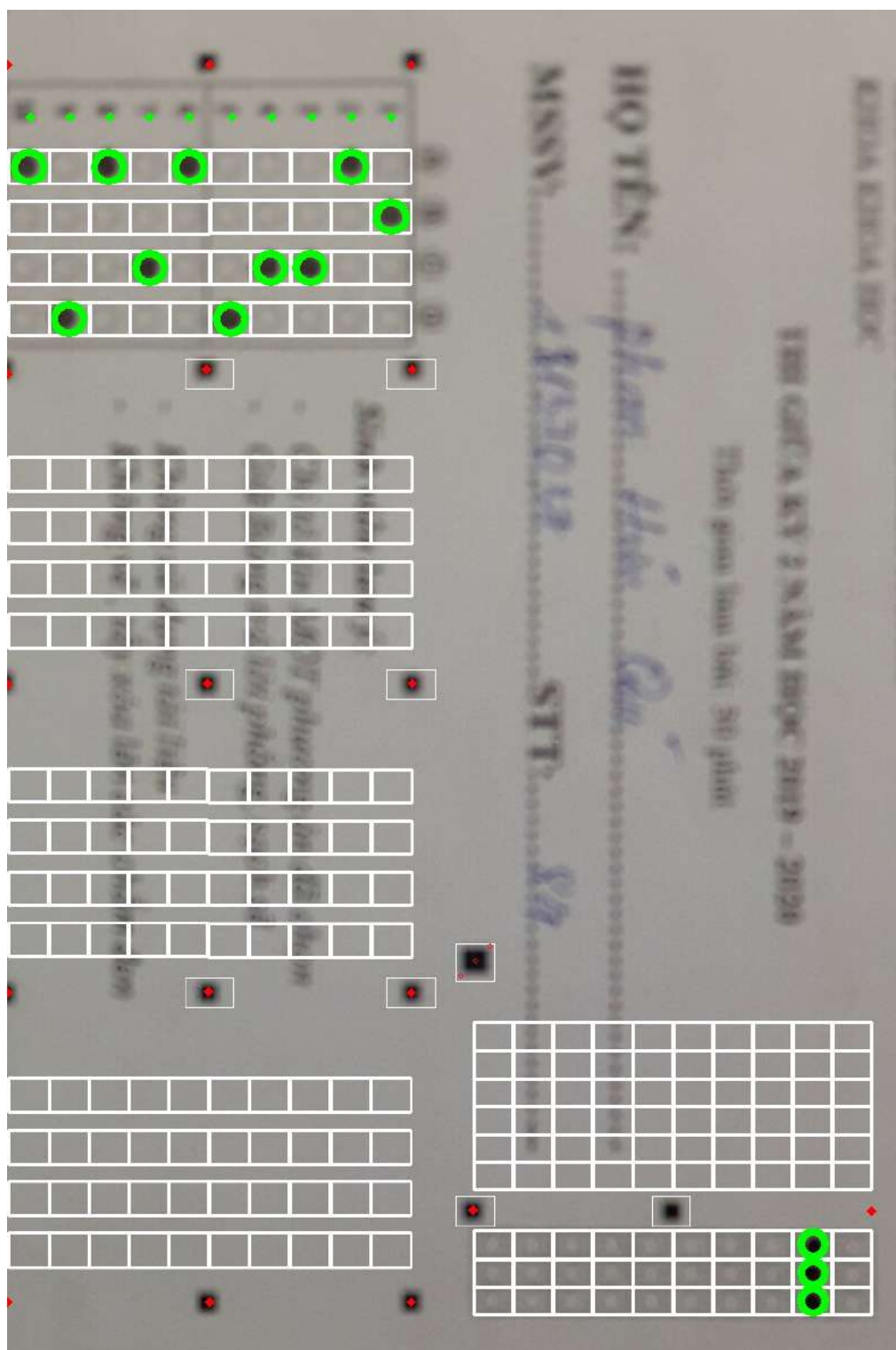
Thi giữa kỳ 2 năm học 2019 – 2020

Thời gian làm bài: 30 phút

ID NUMBER: -----

KEY CODE: 111

SCORE: 10.0

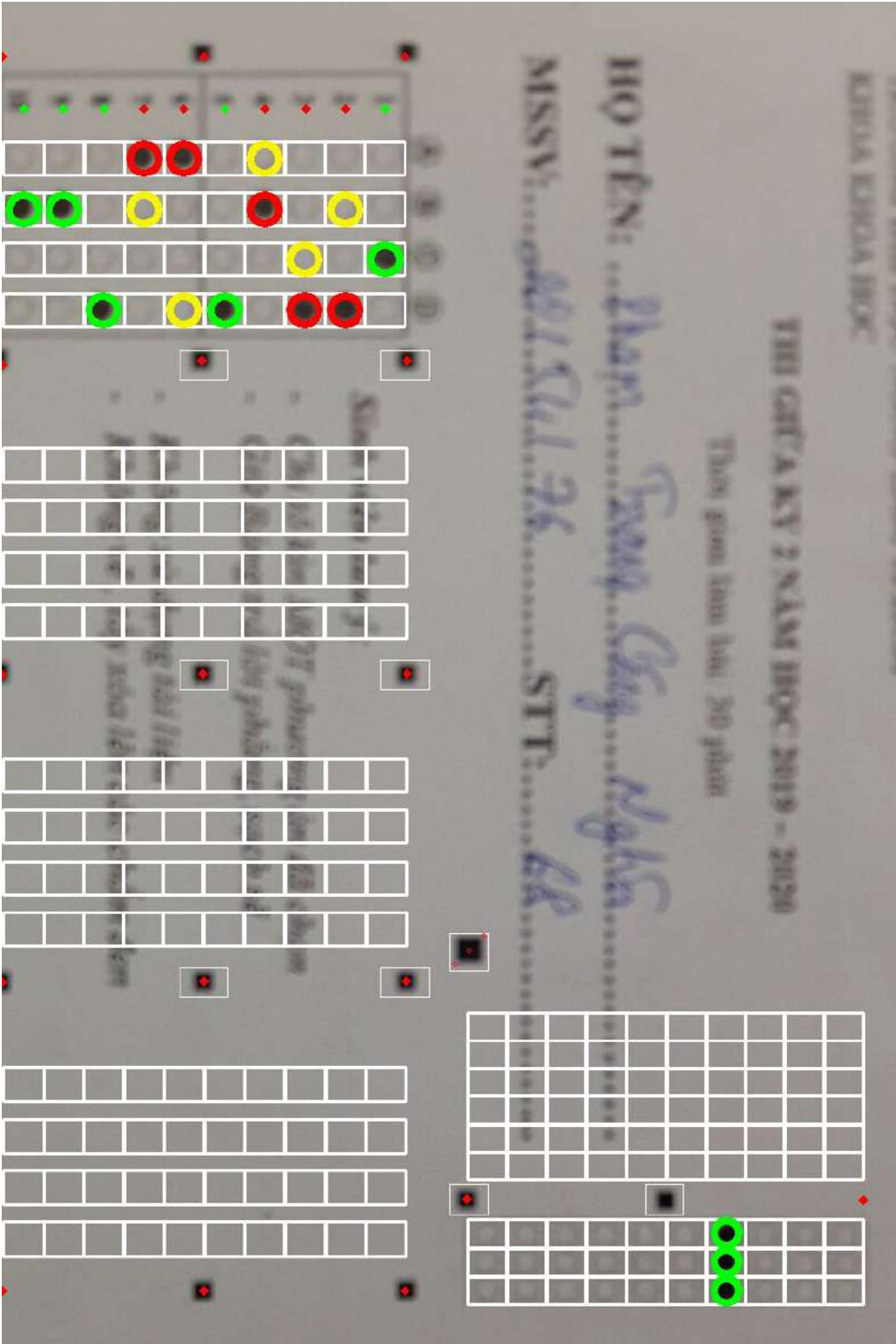


SCORE: 10.0

ID NUMBER: -----

KEY CODE: 333

SCORE: 5.0

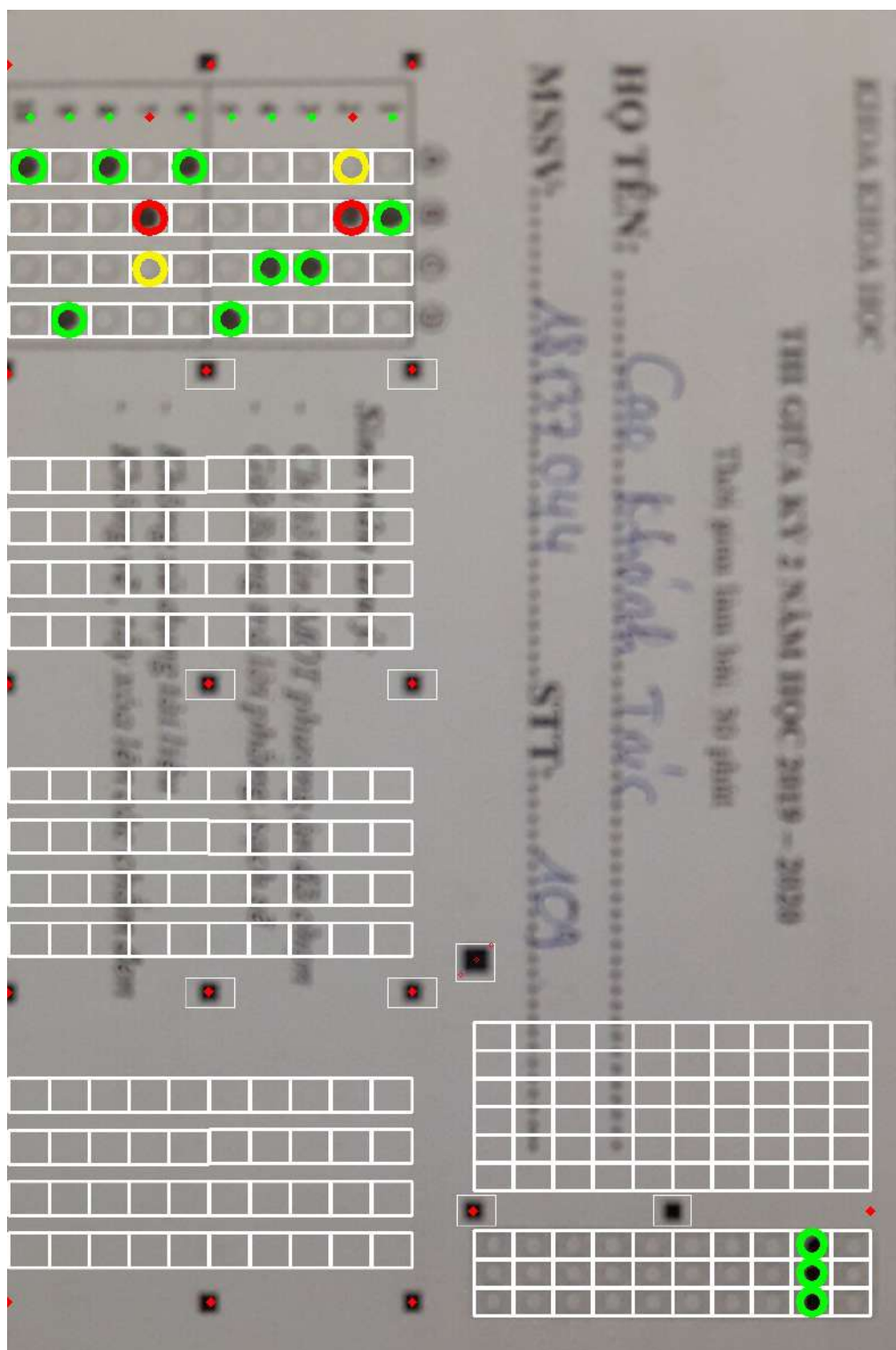


SCORE: 6.0

ID NUMBER: -----

KEY CODE: 111

SCORE: 8.0



ID NUMBER: -----

KEY CODE: 111

SCORE: 8.0



ID NUMBER: -----

KEY CODE: 222

SCORE: 9.0

KHOA KHOA HỌC

THI GIỮA KỲ 2 NĂM HỌC 2019 – 2020

Thời gian làm bài: 30 phút

HỌ TÊN: Nguyễn Diên Phương

MSSV: 20154194

STT: 76

1

2

3

4

5

6

7

8

9

10

A

B

C

D

Sinh viên làm bài

Chức vụ hiện tại của anh/chị

Giữ Bằng lái ô tô không, cách số

Trình độ học vấn hiện tại

Hạng mục này xóa lỗi về chức năng

SCORE: 4.0

SCORE: 5.0

ID NUMBER: -----

KEY CODE: 111

SCORE: 7.0

KHOA KHOA HỌC

THI GIỮA KỲ 2 NĂM HỌC 2019 – 2020

Thời gian làm bài: 30 phút

HỌ TÊN: Trần Hữu Thiện

MSSV: 19154158

STT: 99

1

2

3

4

5

6

7

8

9

10

(A)

(B)

(C)

(D)

Sinh viên lấy:

Chỉ tô kín MÔT phương án đã chọn

(Giữ Bìa ngăn trả lời phẩng, sạch sẽ)

Không sử dụng tài liệu

Không vẽ, tẩy xóa lên trên các phiếu trả lời

ID NUMBER: -----

KEY CODE: 222

SCORE: 5.0

KHOA KHOA HỌC

THI GIỮA KỲ 2 NĂM HỌC 2019 – 2020

Thời gian làm bài: 30 phút

HỌ TÊN: ...Đặng Bình Trí...

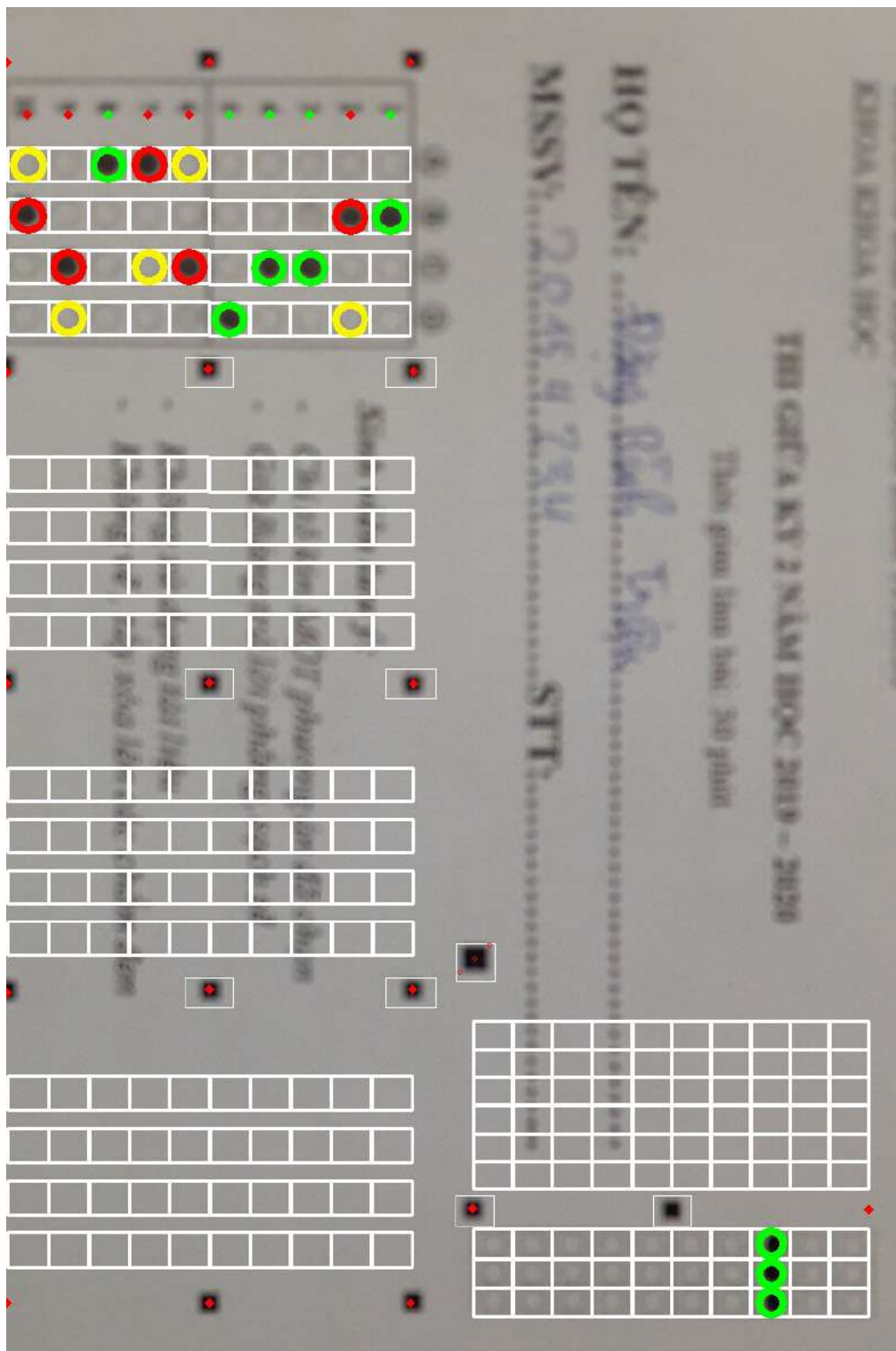
MSSV: ...20454734... STT: ...

	A	B	C	D
1				
2				
3				
4				
5				
6				
7				
8				
9				
10				
11				
12				
13				
14				
15				
16				
17				
18				
19				
20				
21				
22				
23				
24				
25				
26				
27				
28				
29				
30				
31				
32				
33				
34				
35				
36				
37				
38				
39				
40				
41				
42				
43				
44				
45				
46				
47				
48				
49				
50				
51				
52				
53				
54				
55				
56				
57				
58				
59				
60				
61				
62				
63				
64				
65				
66				
67				
68				
69				
70				
71				
72				
73				
74				
75				
76				
77				
78				
79				
80				
81				
82				
83				
84				
85				
86				
87				
88				
89				
90				
91				
92				
93				
94				
95				
96				
97				
98				
99				
100				

ID NUMBER: -----

KEY CODE: 222

SCORE: 5.0

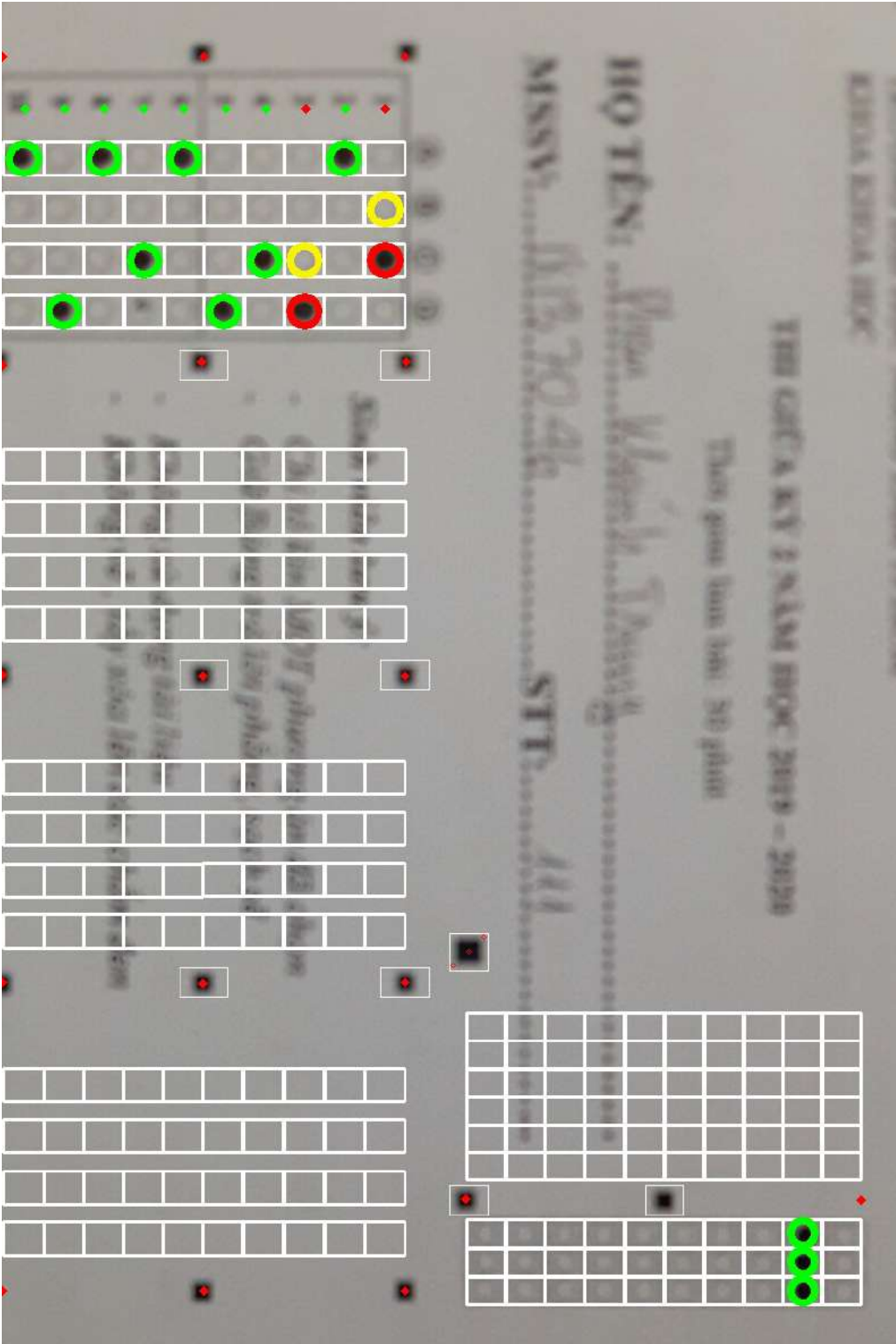


SCORE: 8.0

ID NUMBER: -----

KEY CODE: 111

SCORE: 8.0



ID NUMBER: -----

KEY CODE: 111

SCORE: 8.0

KHOA KHOA HỌC

THI GIỮA KỲ 2 NĂM HỌC 2019 – 2020

Thời gian làm bài: 30 phút

HỌ TÊN: Phạm Mạnh Thắng

MSSV: 18137046

STT: 111

Sinh viên cần ý:

- Chỉ tô kín MÔT phương án đã chọn
- Giữ Bảng trả lời phẳng, sạch sẽ
- Không sử dụng tài liệu
- Không vẽ, tẩy xóa lên bảng trả lời

1	☒	☐	☐	☐
2	☒	☐	☐	☐
3	☐	☐	☐	☐
4	☐	☐	☐	☐
5	☐	☐	☐	☐
6	☒	☐	☐	☐
7	☐	☐	☐	☐
8	☒	☐	☐	☐
9	☐	☐	☐	☐
10	☒	☐	☐	☐

1	☐	☐	☐	☐
2	☐	☐	☐	☐
3	☐	☐	☐	☐
4	☐	☐	☐	☐
5	☐	☐	☐	☐
6	☐	☐	☐	☐
7	☐	☐	☐	☐
8	☐	☐	☐	☐
9	☐	☐	☐	☐
10	☐	☐	☐	☐

ID NUMBER: -----

KEY CODE: 333

SCORE: 7.0

Form with handwritten text and grids:

HỌ TÊN: *Đào Minh Sang*

MSV: *18140107*

STP: *88*

THỜI GIAN LÀM BÀI: 20/20

THỜI GIAN LÀM BÀI: 20 phút

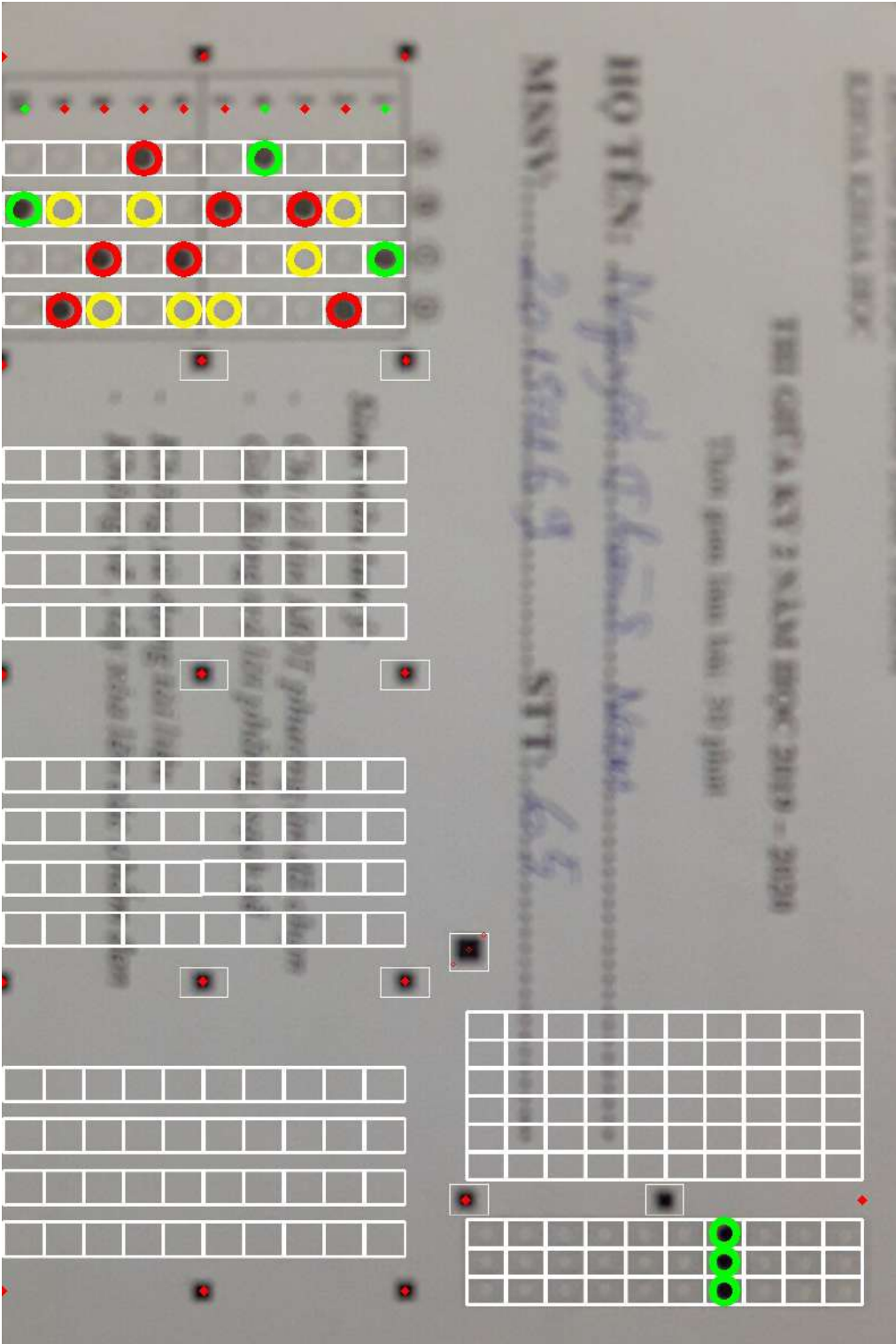
Grids and markers:

- Top left: 4x10 grid with red and yellow circles.
- Top right: 4x10 grid with green circles.
- Middle left: 4x10 grid with red and yellow circles.
- Middle right: 4x10 grid with green circles.
- Bottom left: 4x10 grid with red and yellow circles.
- Bottom right: 4x10 grid with green circles.

ID NUMBER: -----

KEY CODE: 333

SCORE: 3.0



SCORE: 3.0

[illegible]

ID NUMBER: -----

KEY CODE: 111

SCORE: 2.0

KHOA KHOA HỌC

THI GIỮA KỲ 2 NĂM HỌC 2019 – 2020

Thời gian làm bài: 30 phút.

HỌ TÊN: Nguyễn Hải Phương

MSSV: 20451146 STT: 28

Sinh viên mã số:

(Chức vụ) (MST) phân công làm đề thi

(Giáo viên trả lời phỏng vấn) và các tài liệu khác đã

Tên người đăng ký tại Hội đồng thi và xóa lý lịch của sinh viên

ID NUMBER: -----

KEY CODE: 111

SCORE: 2.0

KHOA KHOA HỌC

THI GIỮA KỲ 2 NĂM HỌC 2019 – 2020

Thời gian làm bài: 30 phút

HỌ TÊN: Nguyễn Hải Phương

MSSV: 201511196 STT: 38

Sinh viên tự lấy

Chỉ số kinh tế IT phục vụ sản xuất và dịch vụ

Công nghệ truyền thông và công nghệ thông tin

Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý tài liệu

Ứng dụng công nghệ thông tin trong xóa bỏ đói nghèo và phát triển bền vững

ID NUMBER: -----

KEY CODE: 222

SCORE: 3.0

KHOA KHOA HỌC

THI GIỮA KỲ 2 NĂM HỌC 2019 - 2020

Thời gian làm bài: 30 phút

HỌ TÊN: *Phạm Thị Ngọc*

MSV: *20154198* STT: *82*

	A	B	C	D
1				
2				
3				
4				
5				
6				
7				
8				
9				
10				

Sinh viên làm bài ở đây

(Thi là lần 1/01/2020) (Thi là lần 2/01/2020)

(Thi là lần 3/01/2020) (Thi là lần 4/01/2020)

(Thi là lần 5/01/2020) (Thi là lần 6/01/2020)

(Thi là lần 7/01/2020) (Thi là lần 8/01/2020)

(Thi là lần 9/01/2020) (Thi là lần 10/01/2020)

(Thi là lần 11/01/2020) (Thi là lần 12/01/2020)

(Thi là lần 13/01/2020) (Thi là lần 14/01/2020)

(Thi là lần 15/01/2020) (Thi là lần 16/01/2020)

(Thi là lần 17/01/2020) (Thi là lần 18/01/2020)

(Thi là lần 19/01/2020) (Thi là lần 20/01/2020)

(Thi là lần 21/01/2020) (Thi là lần 22/01/2020)

(Thi là lần 23/01/2020) (Thi là lần 24/01/2020)

(Thi là lần 25/01/2020) (Thi là lần 26/01/2020)

(Thi là lần 27/01/2020) (Thi là lần 28/01/2020)

(Thi là lần 29/01/2020) (Thi là lần 30/01/2020)

(Thi là lần 31/01/2020) (Thi là lần 32/01/2020)

(Thi là lần 33/01/2020) (Thi là lần 34/01/2020)

(Thi là lần 35/01/2020) (Thi là lần 36/01/2020)

(Thi là lần 37/01/2020) (Thi là lần 38/01/2020)

(Thi là lần 39/01/2020) (Thi là lần 40/01/2020)

(Thi là lần 41/01/2020) (Thi là lần 42/01/2020)

(Thi là lần 43/01/2020) (Thi là lần 44/01/2020)

(Thi là lần 45/01/2020) (Thi là lần 46/01/2020)

(Thi là lần 47/01/2020) (Thi là lần 48/01/2020)

(Thi là lần 49/01/2020) (Thi là lần 50/01/2020)

(Thi là lần 51/01/2020) (Thi là lần 52/01/2020)

(Thi là lần 53/01/2020) (Thi là lần 54/01/2020)

(Thi là lần 55/01/2020) (Thi là lần 56/01/2020)

(Thi là lần 57/01/2020) (Thi là lần 58/01/2020)

(Thi là lần 59/01/2020) (Thi là lần 60/01/2020)

(Thi là lần 61/01/2020) (Thi là lần 62/01/2020)

(Thi là lần 63/01/2020) (Thi là lần 64/01/2020)

(Thi là lần 65/01/2020) (Thi là lần 66/01/2020)

(Thi là lần 67/01/2020) (Thi là lần 68/01/2020)

(Thi là lần 69/01/2020) (Thi là lần 70/01/2020)

(Thi là lần 71/01/2020) (Thi là lần 72/01/2020)

(Thi là lần 73/01/2020) (Thi là lần 74/01/2020)

(Thi là lần 75/01/2020) (Thi là lần 76/01/2020)

(Thi là lần 77/01/2020) (Thi là lần 78/01/2020)

(Thi là lần 79/01/2020) (Thi là lần 80/01/2020)

(Thi là lần 81/01/2020) (Thi là lần 82/01/2020)

(Thi là lần 83/01/2020) (Thi là lần 84/01/2020)

(Thi là lần 85/01/2020) (Thi là lần 86/01/2020)

(Thi là lần 87/01/2020) (Thi là lần 88/01/2020)

(Thi là lần 89/01/2020) (Thi là lần 90/01/2020)

(Thi là lần 91/01/2020) (Thi là lần 92/01/2020)

(Thi là lần 93/01/2020) (Thi là lần 94/01/2020)

(Thi là lần 95/01/2020) (Thi là lần 96/01/2020)

(Thi là lần 97/01/2020) (Thi là lần 98/01/2020)

(Thi là lần 99/01/2020) (Thi là lần 100/01/2020)

SCORE: 3.0

SCORE: 2.0

ID NUMBER: -----

KEY CODE: 111

SCORE: 7.0

KHOA KHOA HỌC

THI GIỮA KỲ 2 NĂM HỌC 2019 – 2020

Thời gian làm bài: 30 phút

HỌ TÊN: Ngô Đình Anh

MSSV: 191511154 STT: 96

1

2

3

4

5

6

7

8

9

10

A

B

C

D

Sinh viên làm bài

Chức năng của T. phục vụ là

Chức năng của T. phục vụ là

Chức năng của T. phục vụ là

Chức năng của T. phục vụ là

1

2

3

4

5

6

7

8

9

10

A

B

C

D

SCORE: 8.0

ID NUMBER: -----

KEY CODE: 222

SCORE: 9.0

[illegible]

ID NUMBER: -----

KEY CODE: 333

SCORE: 4.0

KHOA KHOA HỌC

THI GIỮA KỲ 2 NĂM HỌC 2019 – 2020

Thời gian làm bài: 30 phút

HỌ TÊN: Phạm Minh Trí

MSSV: 20154237 STT: 107

Sinh viên và giảng viên

Chỉ tô kín MDT phước, ấn đã chạm

Giữ Bìa và trả lời phẩng, sạch sẽ

Không mang dụng cụ tài liệu

Không mang vật dụng khác vào phòng

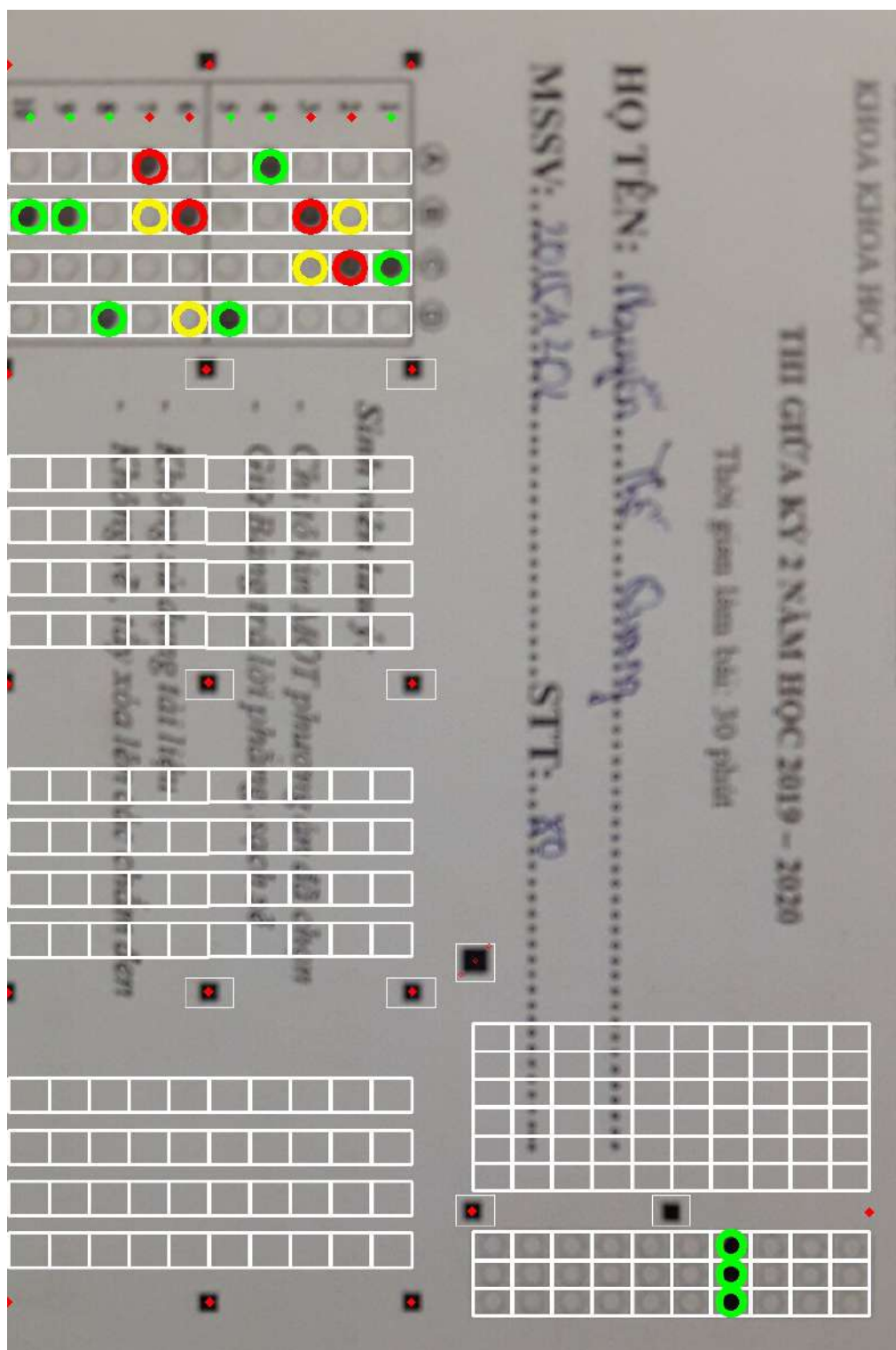
Không xóa lờ trước khi trả bài

SCORE: 4.0

ID NUMBER: -----

KEY CODE: 333

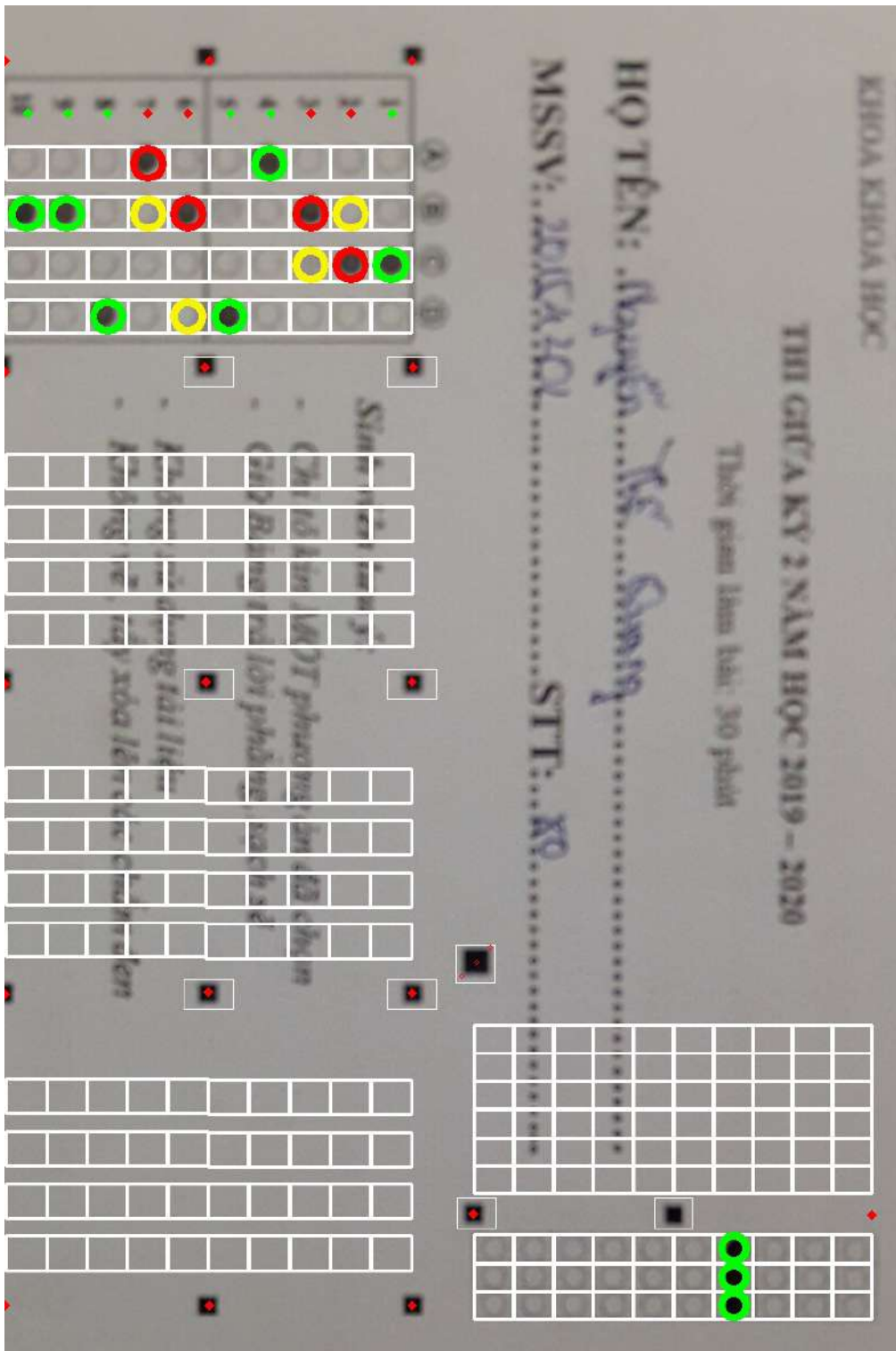
SCORE: 6.0



ID NUMBER: -----

KEY CODE: 333

SCORE: 6.0



ID NUMBER: -----

KEY CODE: 333

SCORE: 5.0

KHOA KHOA HỌC

THI GIỮA KỲ 2 NĂM HỌC 2019 – 2020

Thời gian làm bài: 30 phút

HỌ TÊN: ...Nguyễn Tiến Nghĩa...

MSSV: ...20154474...

STT: ...34...

Sinh viên làm bài tại:

- Chi tổ kinh MDT phương án đã chọn
- Giữ Bảng trả lời phần sạch sẽ
- Không sử dụng tài liệu
- Không vẽ, tẩy xóa lên trên các phiếu

1. ☐ A ☐ B ☐ C ☐ D

2. ☐ A ☐ B ☐ C ☐ D

3. ☐ A ☐ B ☐ C ☐ D

4. ☐ A ☐ B ☐ C ☐ D

5. ☐ A ☐ B ☐ C ☐ D

6. ☐ A ☐ B ☐ C ☐ D

7. ☐ A ☐ B ☐ C ☐ D

8. ☐ A ☐ B ☐ C ☐ D

9. ☐ A ☐ B ☐ C ☐ D

10. ☐ A ☐ B ☐ C ☐ D

1. ☐ A ☐ B ☐ C ☐ D

2. ☐ A ☐ B ☐ C ☐ D

3. ☐ A ☐ B ☐ C ☐ D

4. ☐ A ☐ B ☐ C ☐ D

5. ☐ A ☐ B ☐ C ☐ D

6. ☐ A ☐ B ☐ C ☐ D

7. ☐ A ☐ B ☐ C ☐ D

8. ☐ A ☐ B ☐ C ☐ D

9. ☐ A ☐ B ☐ C ☐ D

10. ☐ A ☐ B ☐ C ☐ D

SCORE: 5.0

KHOA KHOA HỌC

THI GIỮA KỲ 2 NĂM HỌC 2019 – 2020

Thời gian làm bài: 30 phút

HỌ TÊN: ..Bùi..Tô..Nguyễn

MSSV: ..20154473

STT: ..70

Sinh viên tự ý:

- Chỉ tô kín MDT phương án đã chọn
- Giữ Bút trả lời phẩng, sạch sẽ

- Không vẽ chung tài liệu

- Không vẽ tẩy xóa lên trên phiếu

SCORE: 7.0

SCORE: 4.0

ID NUMBER: -----

KEY CODE: 111

SCORE: 4.0

KHOA KHOA HỌC

THI GIỮA KỲ 2 NĂM HỌC 2019 – 2020

Thời gian làm bài: 30 phút

HỌ TÊN: Nguyễn Phú Cường

MSSV: 19137046

STT: 72

Sinh viên làm bài:

Chức vụ: MDT phương tiện dã chiến

Chỉ huy: Trưởng phòng

Địa điểm: Phòng tài liệu

Thời gian: Ngày xóa lỗi trước

ID NUMBER: -----

KEY CODE: 222

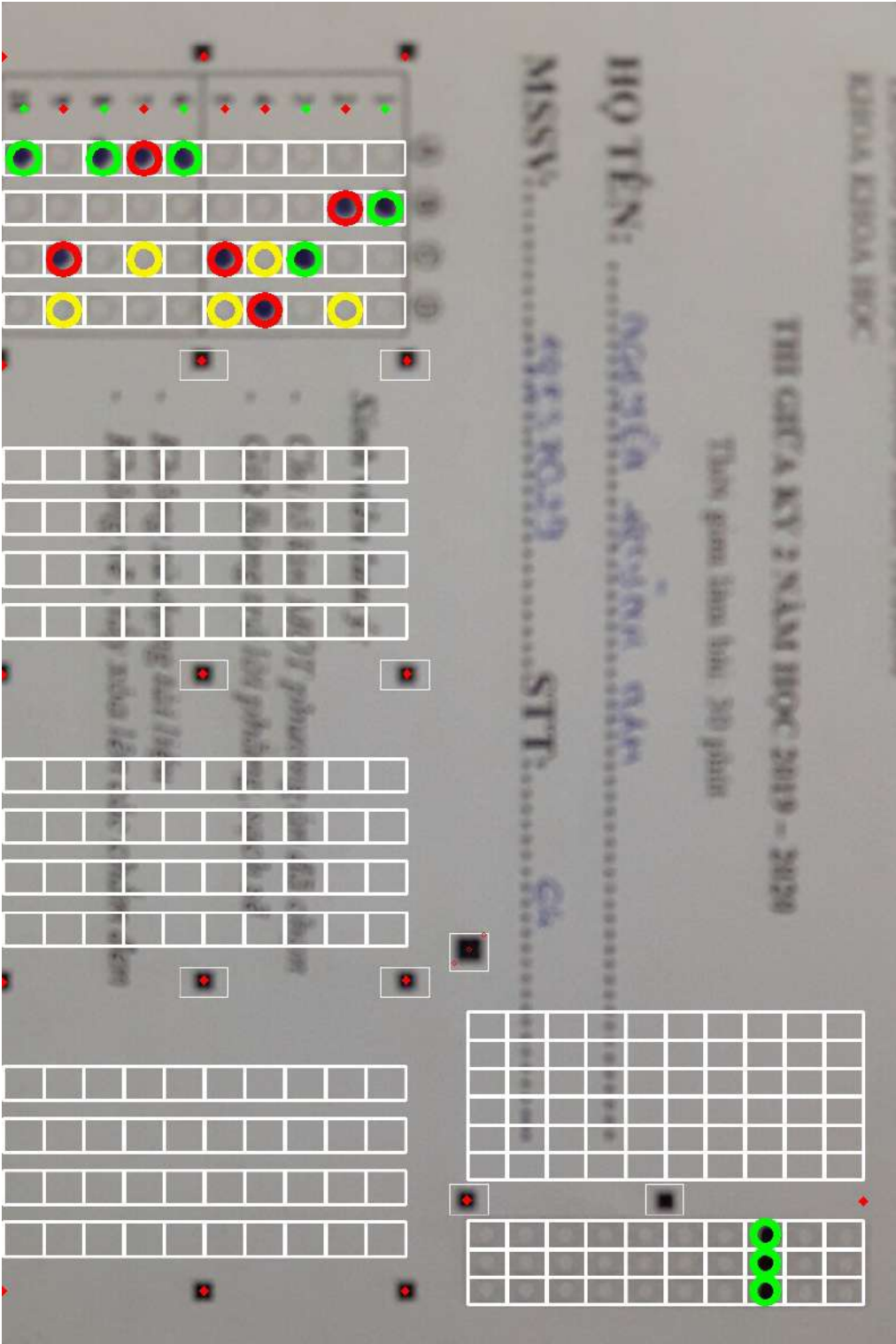
SCORE: 5.0

[illegible]

ID NUMBER: -----

KEY CODE: 222

SCORE: 5.0



ID NUMBER: -----

KEY CODE: 222

SCORE: 5.0

KHOA KHOA HỌC

THI GIỮA KỲ 2 NĂM HỌC 2019 – 2020

Thời gian làm bài: 30 phút

HỌ TÊN: NGUYỄN HUYỀN ANH NĂM

MSSV: 1912330029 STT: 64

Sinh viên làm bài:

Chị tôi tên là Nguyễn Thị Huyền Anh, sinh năm 1999, quê ở xã Hòa Bình, huyện Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình. Chị là một người rất hiền lành, dễ gần, và rất yêu thương gia đình. Chị cũng rất chăm chỉ trong công việc và học tập. Chị là một người rất có trách nhiệm và luôn cố gắng hoàn thành mọi công việc được giao. Chị cũng rất yêu thích đọc sách và đi du lịch. Chị là một người rất có duyên và được nhiều người yêu thích. Chị là một người rất có tài năng và luôn cố gắng phát huy hết khả năng của mình. Chị là một người rất có lòng nhân ái và luôn sẵn lòng giúp đỡ người khác. Chị là một người rất có lòng dũng cảm và luôn sẵn lòng đương đầu với khó khăn. Chị là một người rất có lòng kiên trì và luôn cố gắng vượt qua mọi thử thách. Chị là một người rất có lòng trung thực và luôn nói thật. Chị là một người rất có lòng khiêm tốn và luôn lắng nghe ý kiến của người khác. Chị là một người rất có lòng tôn trọng và luôn đối xử công bằng với mọi người. Chị là một người rất có lòng yêu thương và luôn dành tình cảm cho người thân. Chị là một người rất có lòng trách nhiệm và luôn cố gắng hoàn thành mọi công việc được giao. Chị là một người rất có lòng dũng cảm và luôn sẵn lòng đương đầu với khó khăn. Chị là một người rất có lòng kiên trì và luôn cố gắng vượt qua mọi thử thách. Chị là một người rất có lòng trung thực và luôn nói thật. Chị là một người rất có lòng khiêm tốn và luôn lắng nghe ý kiến của người khác. Chị là một người rất có lòng tôn trọng và luôn đối xử công bằng với mọi người. Chị là một người rất có lòng yêu thương và luôn dành tình cảm cho người thân. Chị là một người rất có lòng trách nhiệm và luôn cố gắng hoàn thành mọi công việc được giao.

SCORE: 6.0

KHOA KHOA HỌC

THI GIỮA KỲ 2 NĂM HỌC 2019 – 2020

Thời gian làm bài: 30 phút

HỌ TÊN:TRẦN QUANG TRẦN.....

MSSV: 20154241..... STT: 119.....

Sinh viên cần ý:

- Chỉ tô kín MDT phương án đã chọn
- Giữ Bảng trả lời phẳng, sạch sẽ
- Không viết chung tài liệu
- Không vẽ, tẩy xóa lên trước chấm

.....

.....

ID NUMBER: -----

KEY CODE: 666

SCORE: 4.0

KHOA KHOA HỌC

THI GIỮA KỲ 2 NĂM HỌC 2019 – 2020

Thời gian làm bài: 30 phút

HỌ TÊN: Vũ Anh Hòa

MSSV:..... 20154122 STT:..... 99

Sinh viên kiểm tra:

- Chỉ tô kín MDT phương án đã chọn
- Giữ Bảng trả lời phẳng, sạch sẽ
- Không sử dụng tài liệu
- Không vẽ, tẩy xóa lên bề mặt của bảng

SCORE: 5.0

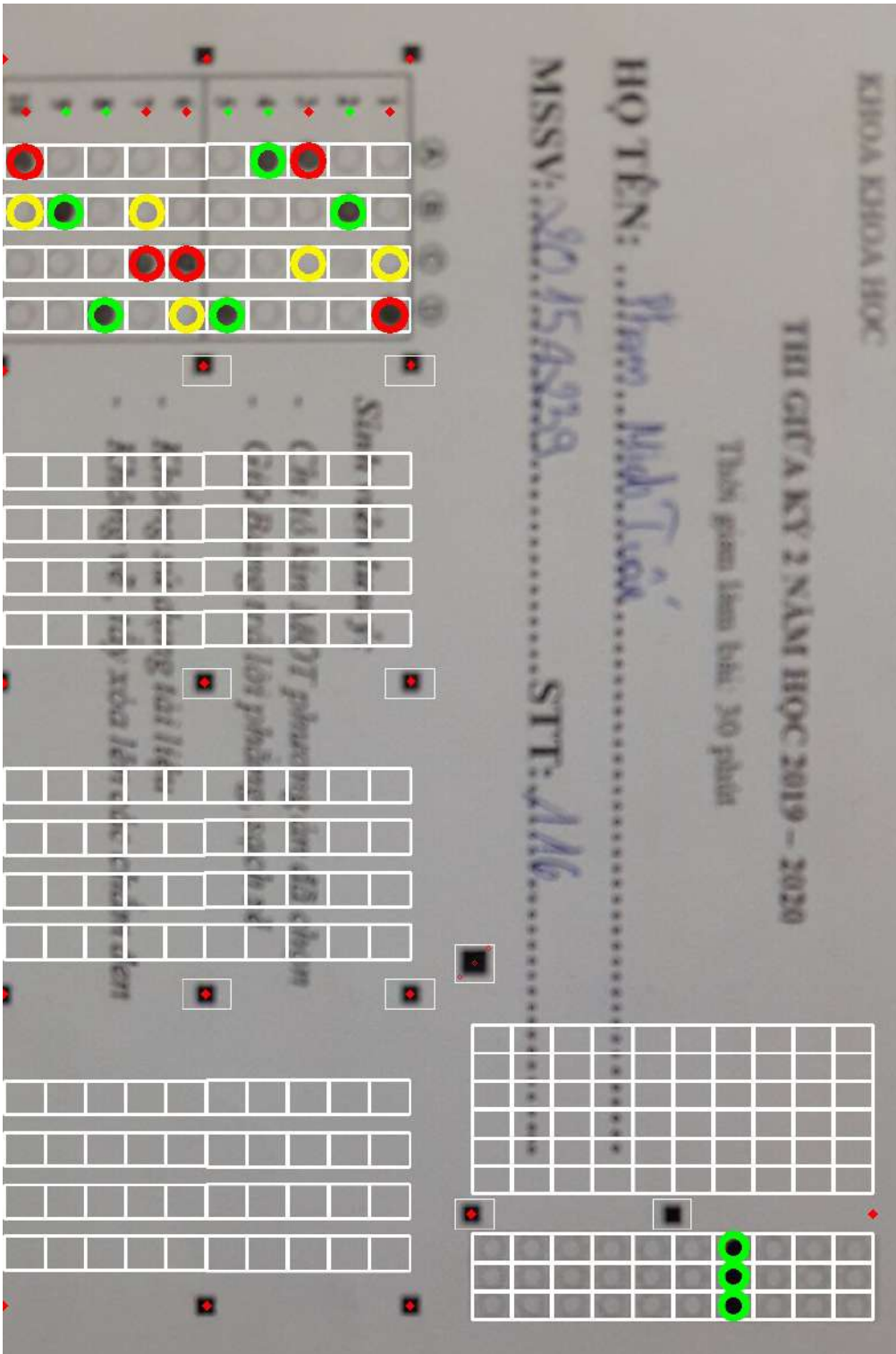
SCORE: 9.0

SCORE: 6.0

ID NUMBER: -----

KEY CODE: 333

SCORE: 5.0



ID NUMBER: -----

KEY CODE: 333

SCORE: 8.0

KHOA KHOA HỌC

THI GIỮA KỲ 2 NĂM HỌC 2019 – 2020

Thời gian làm bài: 30 phút

HỌ TÊN: Nguyễn Thanh Thiện

MSSV: 20154424 STT: 98

Sinh viên làm bài:

Chỉ tổ kim loại phương tiện đã chọn

Chỉ Bùng nổ lời phẫn nộ, sạch sẽ

Không có chứng tài liệu

Không có, lấy xóa lên trước chiến

SCORE: 8.0

SCORE: 8.0

SCORE: 3.0

ID NUMBER: -----

KEY CODE: 111

SCORE: 7.0

[illegible]

SCORE: 6.0

KHOA KHOA HỌC

THI GIỮA KỲ 2 NĂM HỌC 2019 – 2020

Thời gian làm bài: 30 phút

HỌ TÊN: Nguyễn Thị Tâm

MSSV: 1915867D STT: 95

Sinh viên tự luận:

- Chỉ tô kín MÔT phương án đã chọn.
- Giữ Băng trả lời phẳng, sạch sẽ.
- Không viết đúng tài liệu.
- Không vẽ, tẩy xóa lên trên phiếu trả lời.

ID NUMBER: -----

KEY CODE: 333

SCORE: 9.0

KHOA KHOA HỌC

THI GIỮA KỲ 2 NĂM HỌC 2019 – 2020

Thời gian làm bài: 30 phút

HỌ TÊN: Nguyễn Thị Ngọc Tiên

MSSV: 202154225 STT: 101

ID NUMBER: -----

KEY CODE: 333

SCORE: 9.0

KHOA KHOA HỌC

THI GIỮA KỲ 2 NĂM HỌC 2019 – 2020

Thời gian làm bài: 30 phút

HỌ TÊN: Nguyễn Đăng Tiến

MSSV: 20154226 STT: 101

Sinh viên làm bài:

- Chỉ tô kín MDT phương án đã chọn
- Giữ Bảng trả lời phẳng, sạch sẽ
- Không vẽ, tẩy xóa lên bảng trả lời

SCORE: 3.0

ID NUMBER: -----

KEY CODE: 333

SCORE: 6.0

KHOA KHOA HỌC

THI GIỮA KỲ 2 NĂM HỌC 2019 – 2020

Thời gian làm bài: 30 phút

HỌ TÊN: Nguyễn Xuân Đạt
MSSV: 200451257 STT: 118

Sinh viên làm bài ở:

(Thi là kinh nghiệm, làm là chọn)

(Chỉ Bình trả lời phần, các số)

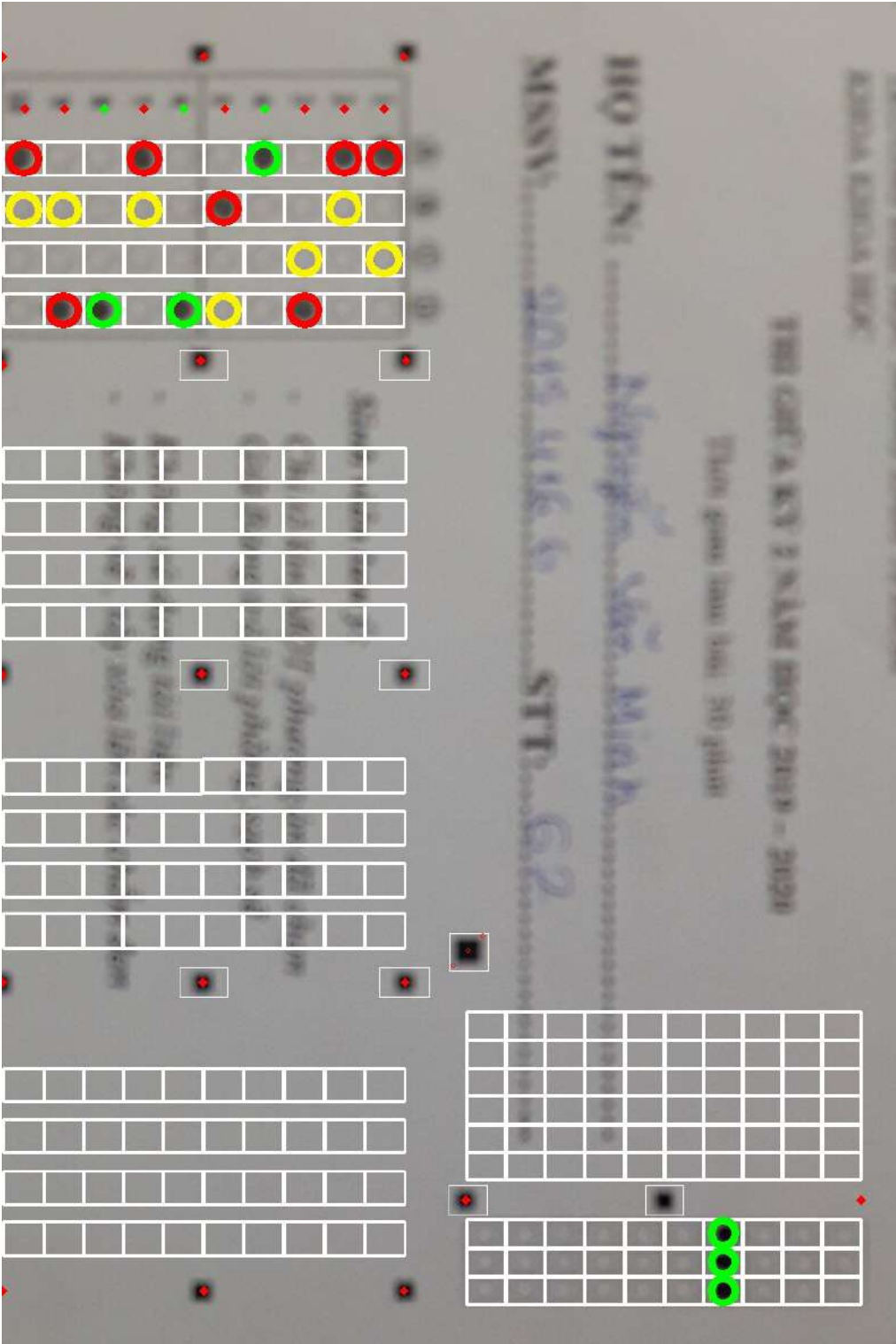
Thầy giáo đang tại đây

Không có, vậy xóa là vậy, các số

ID NUMBER: -----

KEY CODE: 333

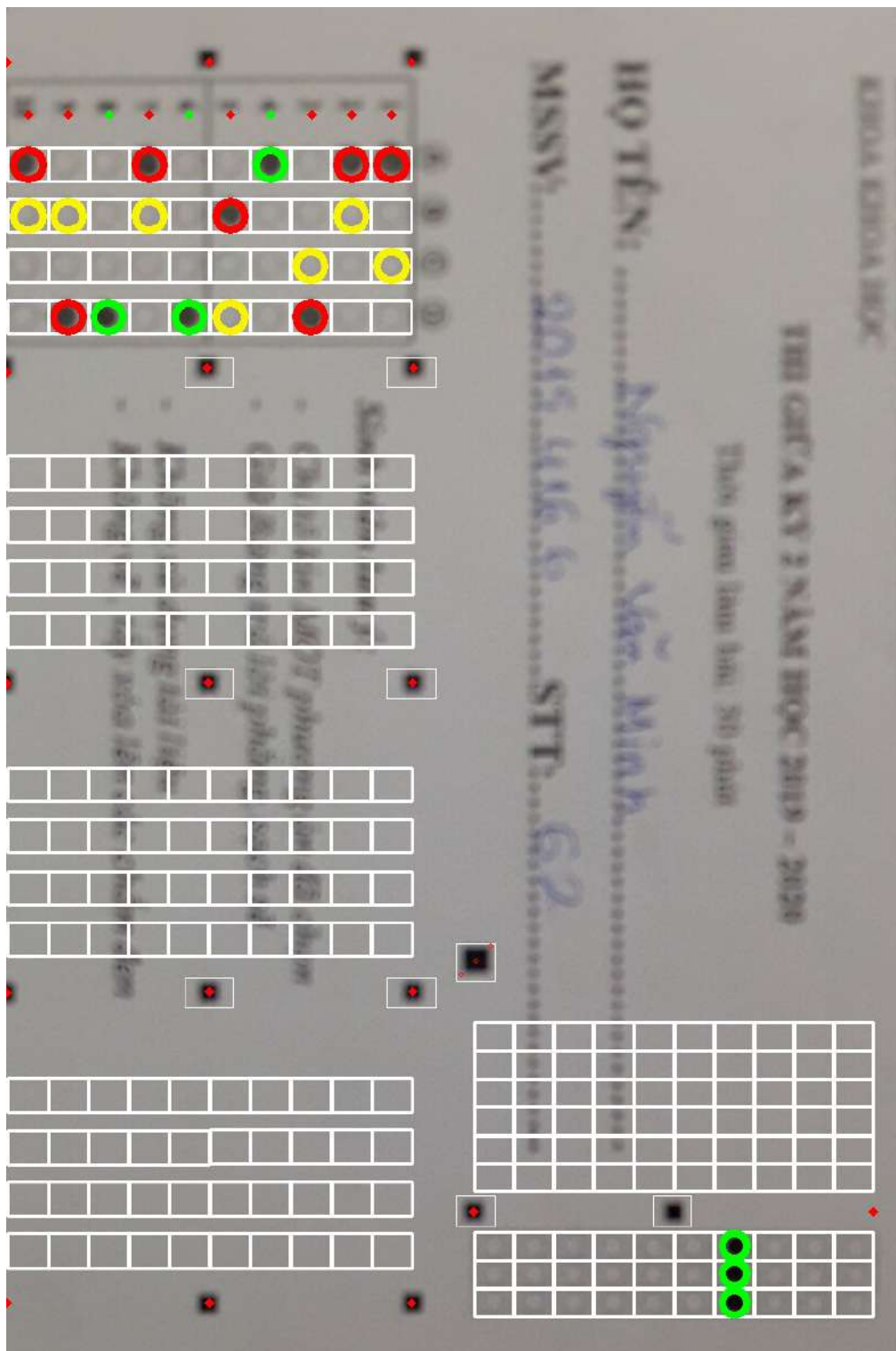
SCORE: 3.0



ID NUMBER: -----

KEY CODE: 333

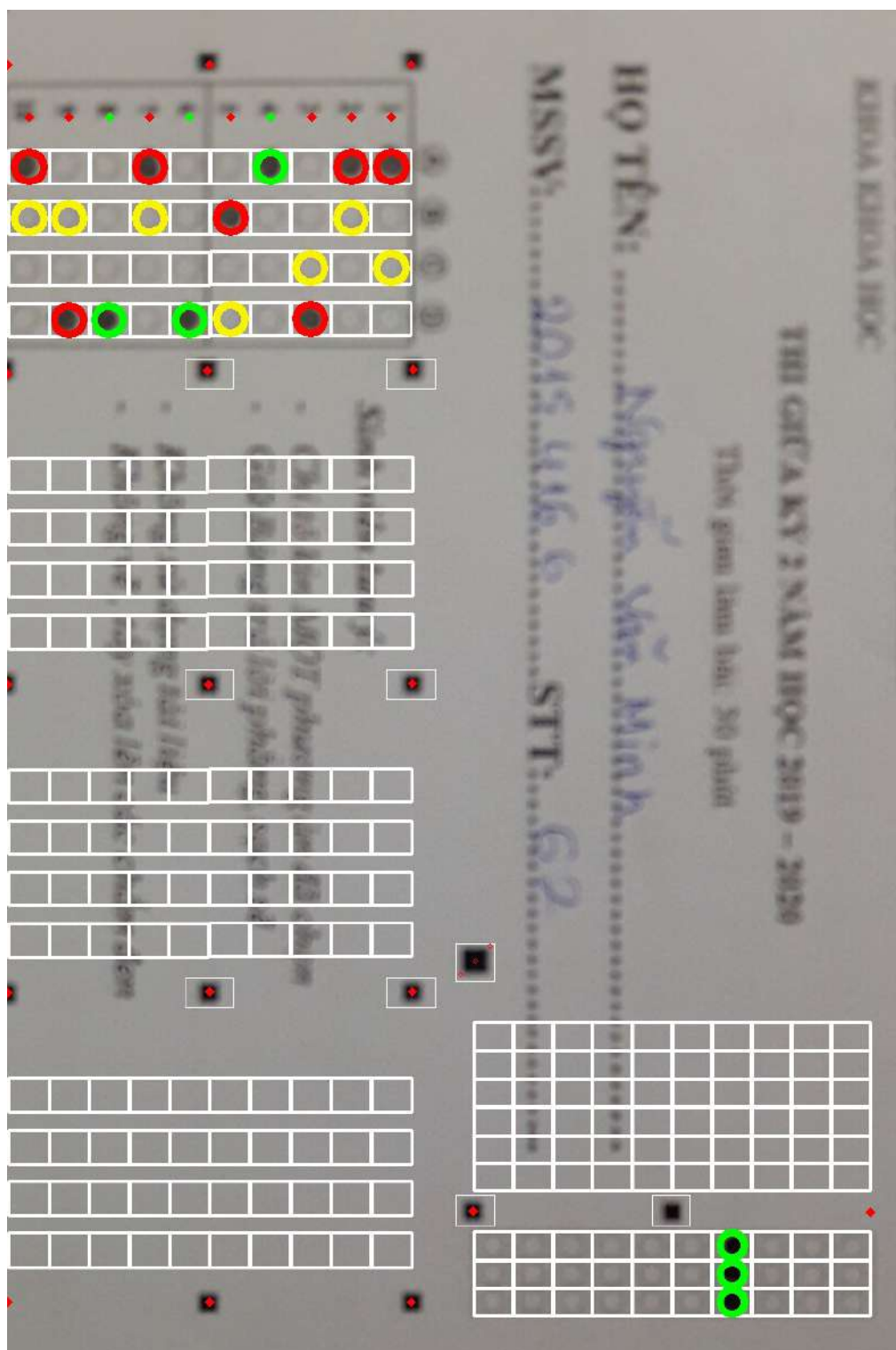
SCORE: 3.0



ID NUMBER: -----

KEY CODE: 333

SCORE: 3.0



ID NUMBER: -----

KEY CODE: 333

SCORE: 3.0

KHOA KHOA HỌC

THI GIỮA KỲ 2 NĂM HỌC 2019 – 2020

Thời gian làm bài: 30 phút

HỌ TÊN: Nguyễn Văn Minh.....

MSSV:..... 2015 4466 STT:..... 62.....

ID NUMBER: -----

KEY CODE: 222

SCORE: 6.0

[illegible]

SCORE: 3.0

ID NUMBER: -----

KEY CODE: 222

SCORE: 9.0

KHOA KHOA HỌC

THI GIỮA KỲ 2 NĂM HỌC 2019 – 2020

Thời gian làm bài: 30 phút

HỌ TÊN: Phan Trung Quân

MSSV: 19137051 STT: 83

Sinh viên làm bài:

- Chỉ tô kín (ĐOT) phước, ấn là chạm

- Giữ Bảng trả lời phẳng, sạch sẽ

- Không vẽ, tẩy xóa lên bảng trả lời

- Không viết vào chỗ khác ngoài

ID NUMBER: -----

KEY CODE: 222

SCORE: 9.0

KHOA KHOA HỌC

THI GIỮA KỲ 2 NĂM HỌC 2019 – 2020

Thời gian làm bài: 30 phút

HỌ TÊN: NGUYỄN VĂN NHẬT NGUYÊN

MSSV: 20154178 STT: 79

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
(A)	(B)	(C)	(D)						

Sinh viên cần lưu ý:

- Chỉ tô kín MỘT phương án đã chọn
- Giữ Bút trả lời phăng, sạch sẽ
- Không vẽ chữ hay tài liệu
- Không tẩy xóa lên tờ thi

SCORE: 7.0

KHOA KHOA HỌC

THI GIỮA KỲ 2 NĂM HỌC 2019 – 2020

Thời gian làm bài: 30 phút

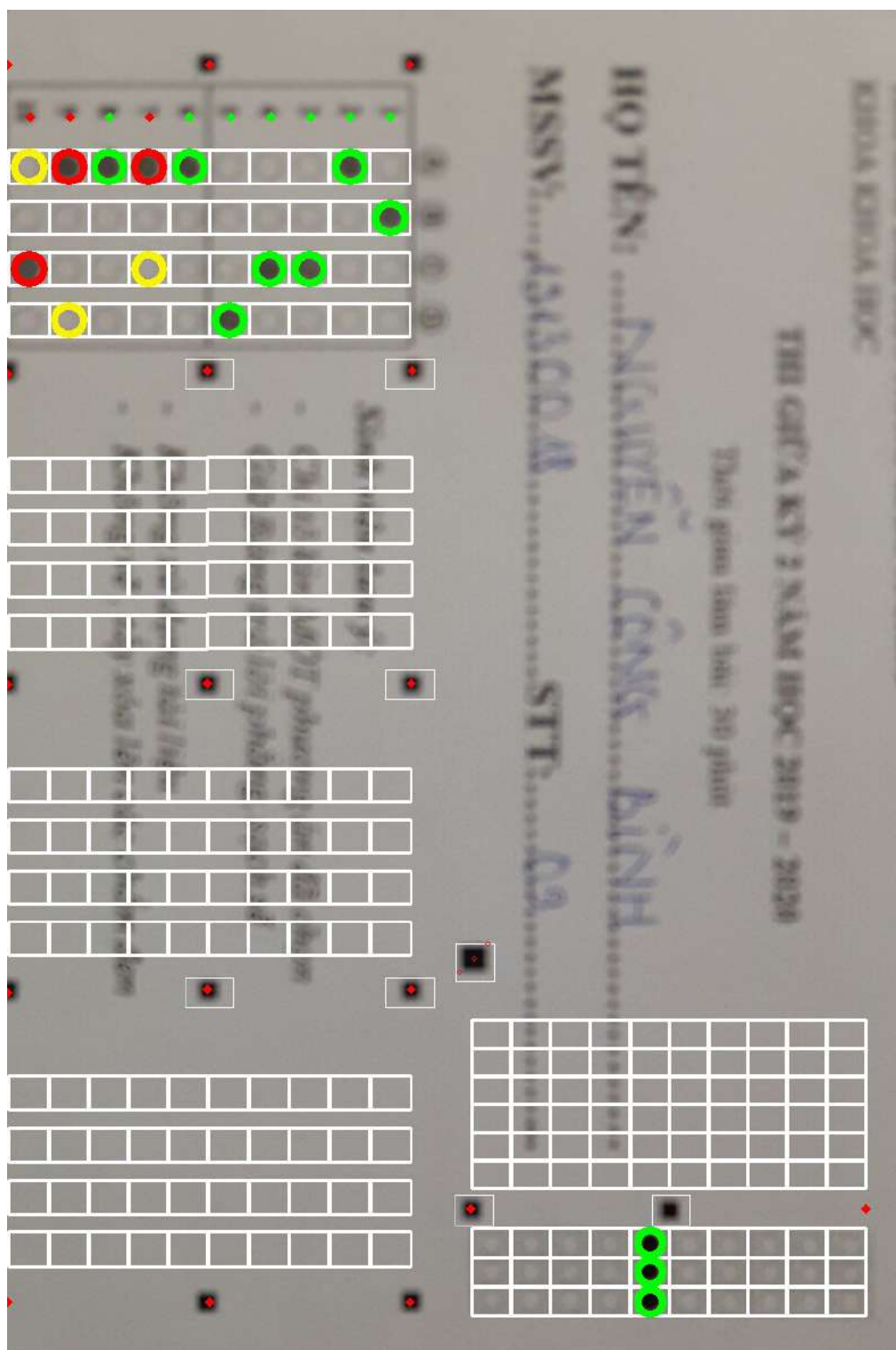
HỌ TÊN:*Điền Quốc Anh*.....

MSSV:.....*20254079*.....STT:.....*02*.....

ID NUMBER: -----

KEY CODE: 555

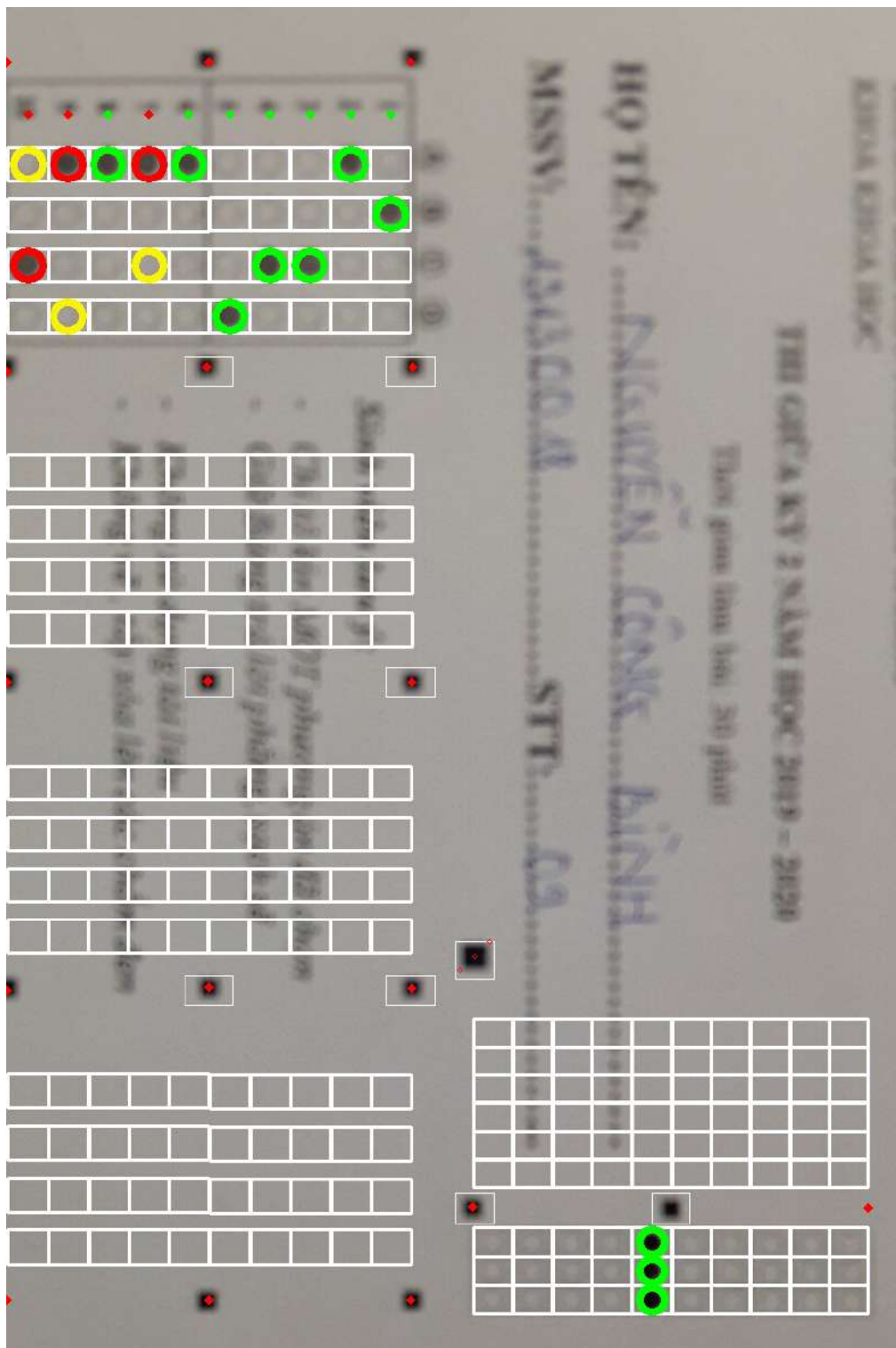
SCORE: 7.0



ID NUMBER: -----

KEY CODE: 555

SCORE: 7.0



ID NUMBER: -----

KEY CODE: 666

SCORE: 6.0

[illegible]

ID NUMBER: -----

KEY CODE: 666

SCORE: 6.0

KHOA KHOA HỌC

THI GIỮA KỲ 2 NĂM HỌC 2019 – 2020

Thời gian làm bài: 30 phút

HỌ TÊN: Nguyễn Văn Nhật Trung

MSSV: 20154142 STT: 49

	A	B	C	D
1.				
2.				
3.				
4.				
5.				
6.				
7.				
8.				
9.				
10.				

Sinh viên tự ý:

- Chỉ tô kín MDT phương án đã chọn
- Giữ Bảng trả lời phẳng, sạch sẽ
- Không sử dụng tài liệu
- Không vẽ, tẩy xóa lên bảng trả lời

	A	B	C	D
1.				
2.				
3.				
4.				
5.				
6.				
7.				
8.				
9.				
10.				

SCORE: 3.0

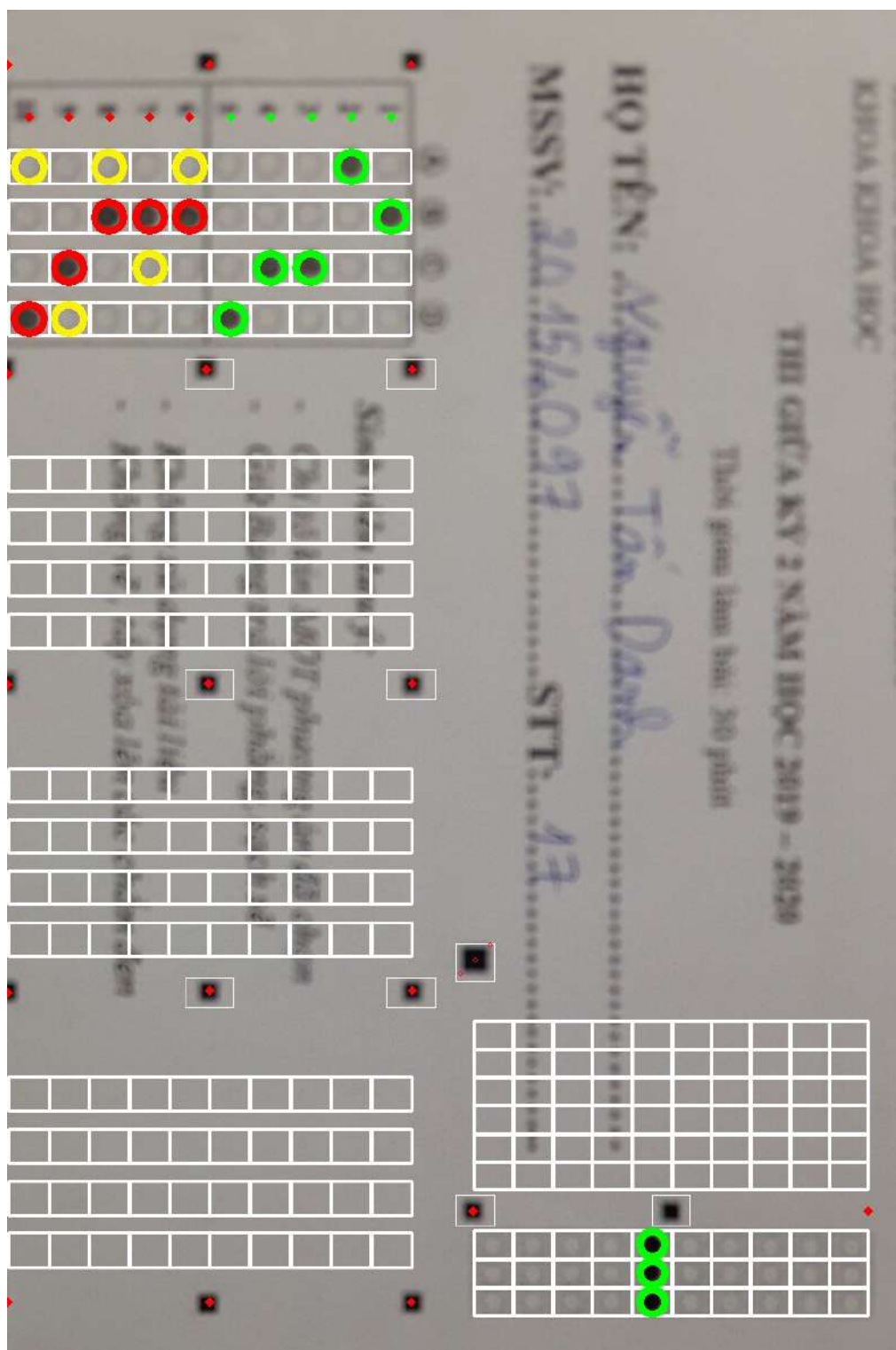
SCORE: 7.0

SCORE: 5.0

ID NUMBER: -----

KEY CODE: 555

SCORE: 5.0



ID NUMBER: -----

KEY CODE: 444

SCORE: 3.0

KHOA KHOA HỌC

THI GIỮA KỲ 2 NĂM HỌC 2019 – 2020

Thời gian làm bài: 30 phút

HỌ TÊN: Nguyễn Trích Khánh Hùng

MSSV:.....191310289.....STT:.....48.....

Sinh viên tự làm bài.

- Chỉ dùng bút chì để điền đáp án vào ô trống.

- Không được tẩy xóa lên bài thi.

SCORE: 6.0

KHOA KHOA HỌC

THI GIỮA KỲ 2 NĂM HỌC 2019 – 2020

Thời gian làm bài: 30 phút

HỌ TÊN: Nguyễn Văn Trung Kiên

MSSV: 16159059 STT: 57

Sinh viên làm bài:

Chỉ rõ kinh nghiệm đã chọn

Giữ Bảng trả lời phải sạch sẽ

Không mang dụng cụ ra ngoài phòng thi

Không mang tài liệu vào phòng thi

Không xóa lết trên bảng trả lời

SCORE: 4.0

[illegible]

ID NUMBER: -----

KEY CODE: 444

SCORE: 5.0

[illegible]

ID NUMBER: -----

KEY CODE: 444

SCORE: 9.0

[illegible]

SCORE: 6.0

KHOA KHOA HỌC

THI GIỮA KỲ 2 NĂM HỌC 2019 – 2020

Thời gian làm bài: 30 phút

HỌ TÊN: ..*Lê Tuấn Trường Giang*.....

MSSV:....*20154147*..... STT:....*28*.....

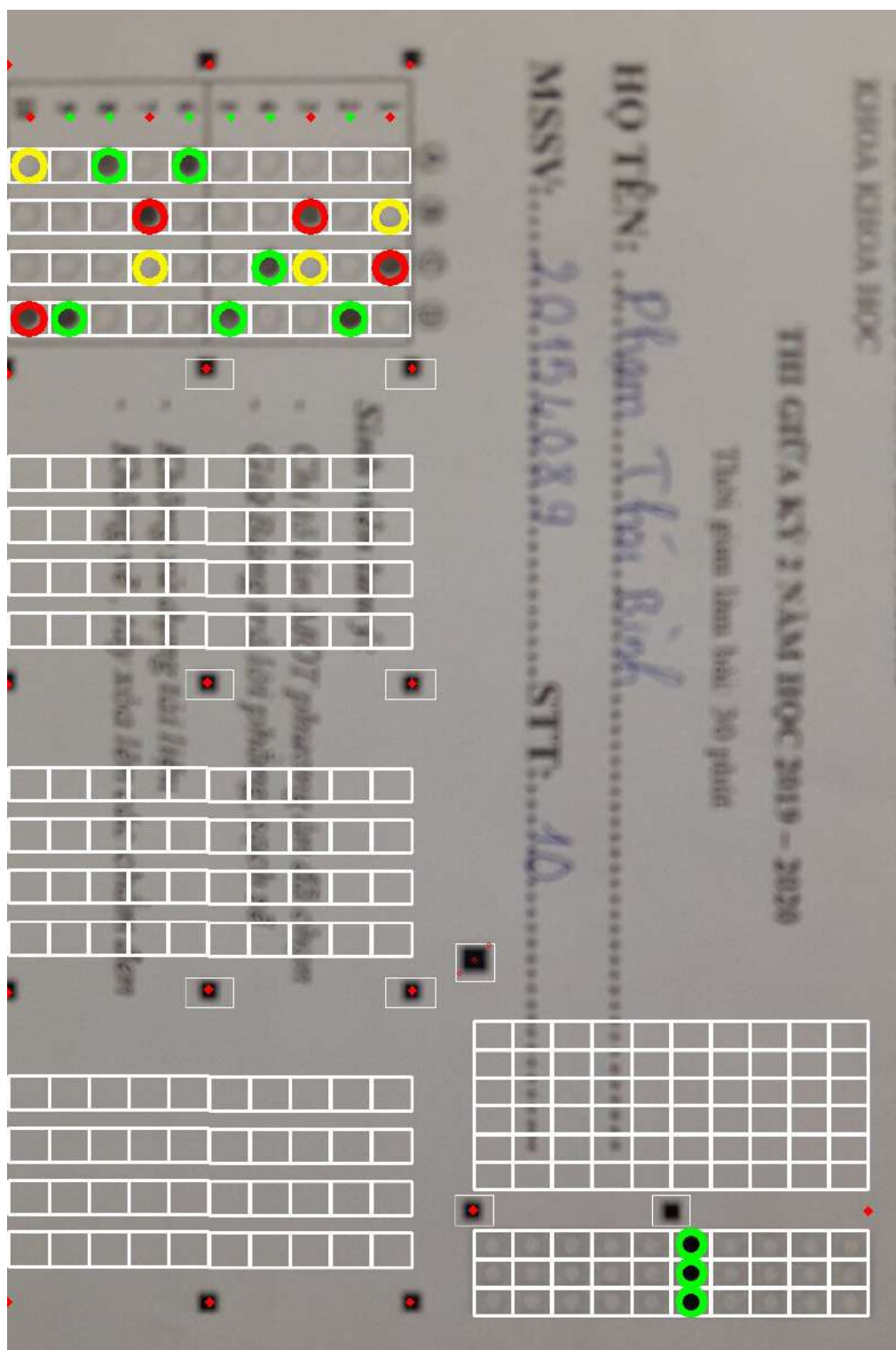
Sinh viên tự ý:

- Chỉ tô kín MÔT phương án đã chọn
- Giữ Bút trả lời phẩn sạch sẽ
- Không sử dụng tài liệu
- Không vẽ, tẩy xóa lên trắc nghiệm

ID NUMBER: -----

KEY CODE: 444

SCORE: 6.0



SCORE: 6.0

SCORE: 5.0

[illegible]

ID NUMBER: -----

KEY CODE: 111

SCORE: 8.0

KHOA KHOA HỌC

THI GIỮA KỲ 2 NĂM HỌC 2019 – 2020

Thời gian làm bài: 30 phút

HỌ TÊN: Phạm Thị Hằng

MSSV: 19120129

STT: 01

Sinh viên làm bài tại:

(Thị trấn) ĐPT phòng 1 tại chợ

(Xã) Bình An (lời phê) không, xã hà

(Huyện) Đông (lời phê) không tại học

(Thành phố) Đông (lời phê) không xóa lỗi và chữ trên

Đáp án:

1. Đ 2. Đ 3. Đ 4. Đ 5. Đ 6. Đ 7. Đ 8. Đ 9. Đ 10. Đ

Đáp án:

1. Đ 2. Đ 3. Đ 4. Đ 5. Đ 6. Đ 7. Đ 8. Đ 9. Đ 10. Đ

ID NUMBER: -----

KEY CODE: 555

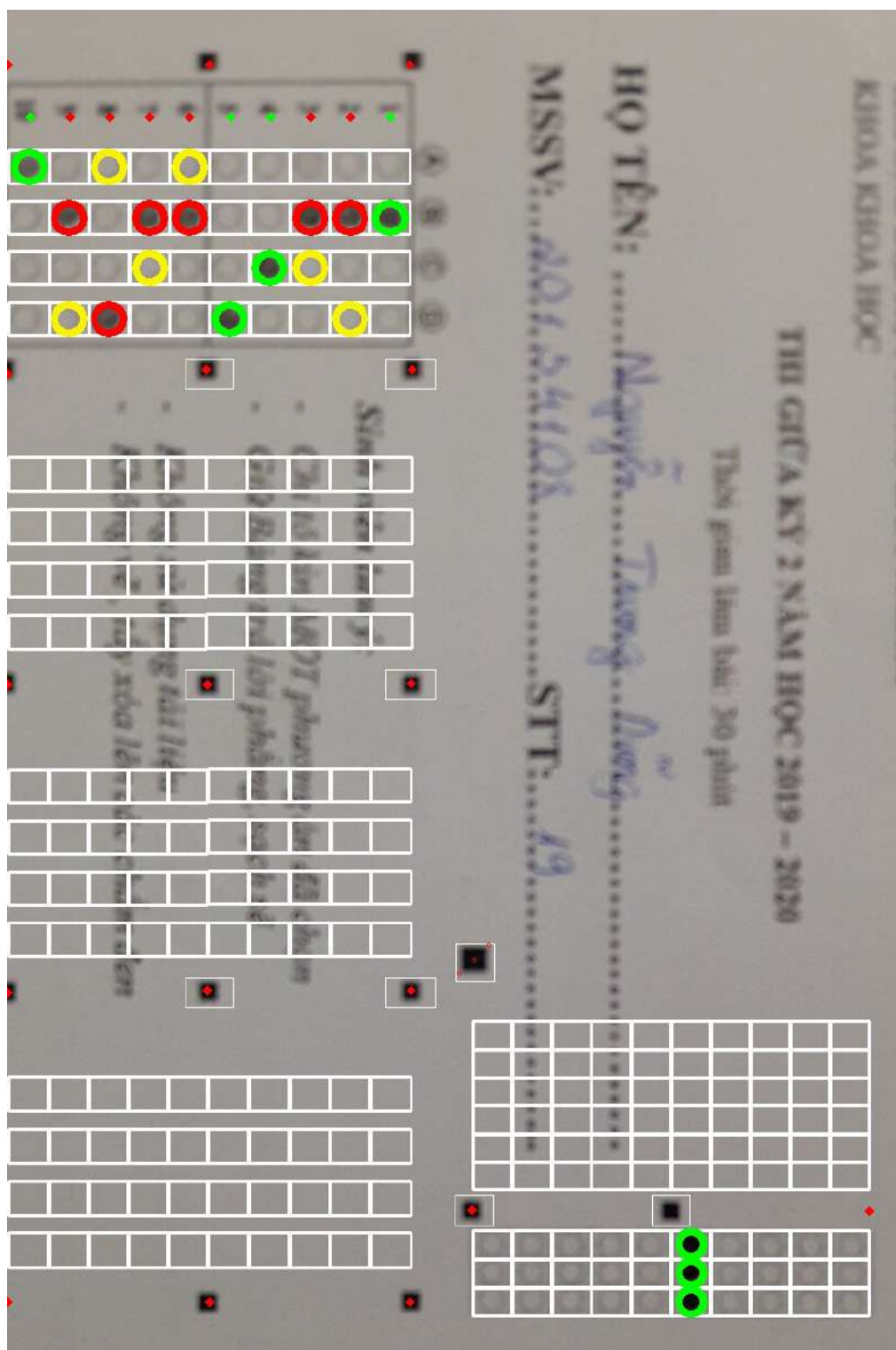
SCORE: 7.0



ID NUMBER: -----

KEY CODE: 444

SCORE: 4.0



SCORE: 2.0

KHOA KHOA HỌC

THI GIỮA KỲ 2 NĂM HỌC 2019 – 2020

Thời gian làm bài: 30 phút

HỌ TÊN: ... Nguyễn Đức Long ...

MSSV: ... 20154091 ... STT: ... 14 ...

	(A)	(B)	(C)	(D)
1♦	☐	☒	☐	☒
2♦	☒	☒	☐	☐
3♦	☒	☐	☒	☐
4♦	☐	☐	☒	☐
5♦	☐	☐	☒	☒
6♦	☒	☐	☐	☐
7♦	☐	☒	☐	☐
8♦	☒	☒	☐	☐
9♦	☒	☐	☐	☒
10♦	☒	☐	☐	☐

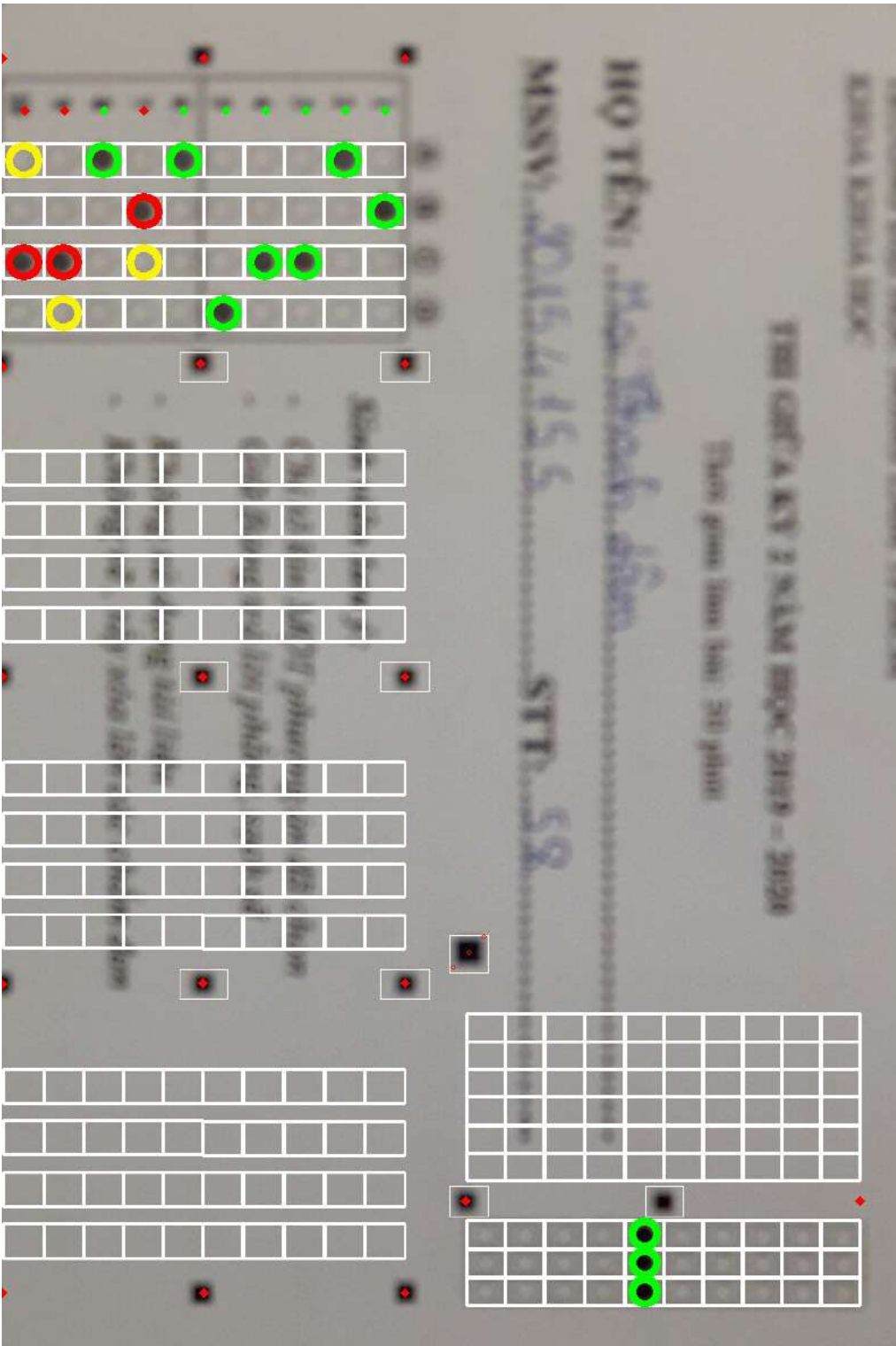
Sinh viên thực hiện:

- Chỉ tô kín MDT phương án đã chọn
- Giữ Bảng trả lời phẳng, sạch sẽ
- Không sử dụng tài liệu
- Không vẽ, tẩy xóa lên trên các chữ trên

ID NUMBER: -----

KEY CODE: 555

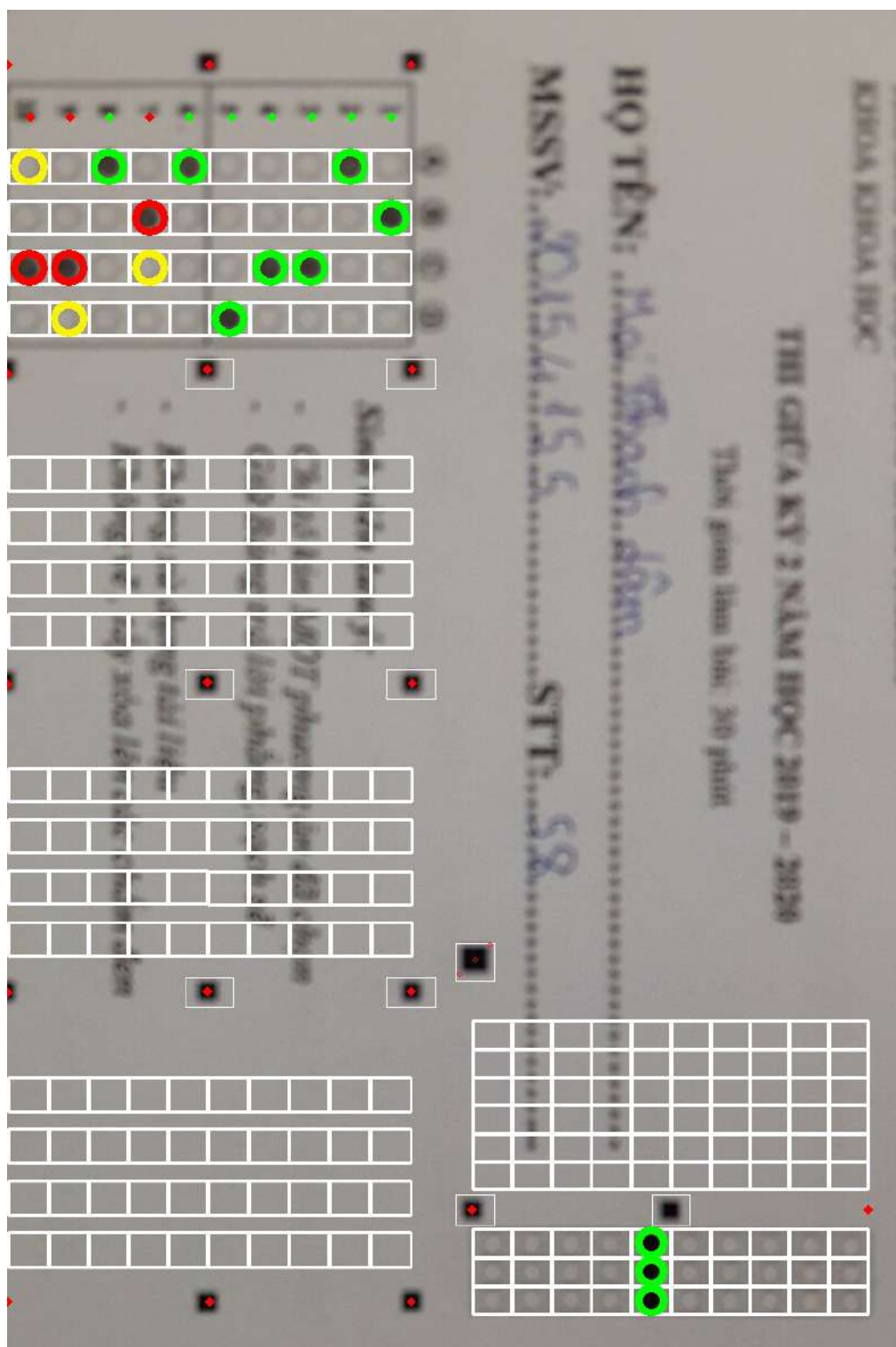
SCORE: 7.0



ID NUMBER: -----

KEY CODE: 555

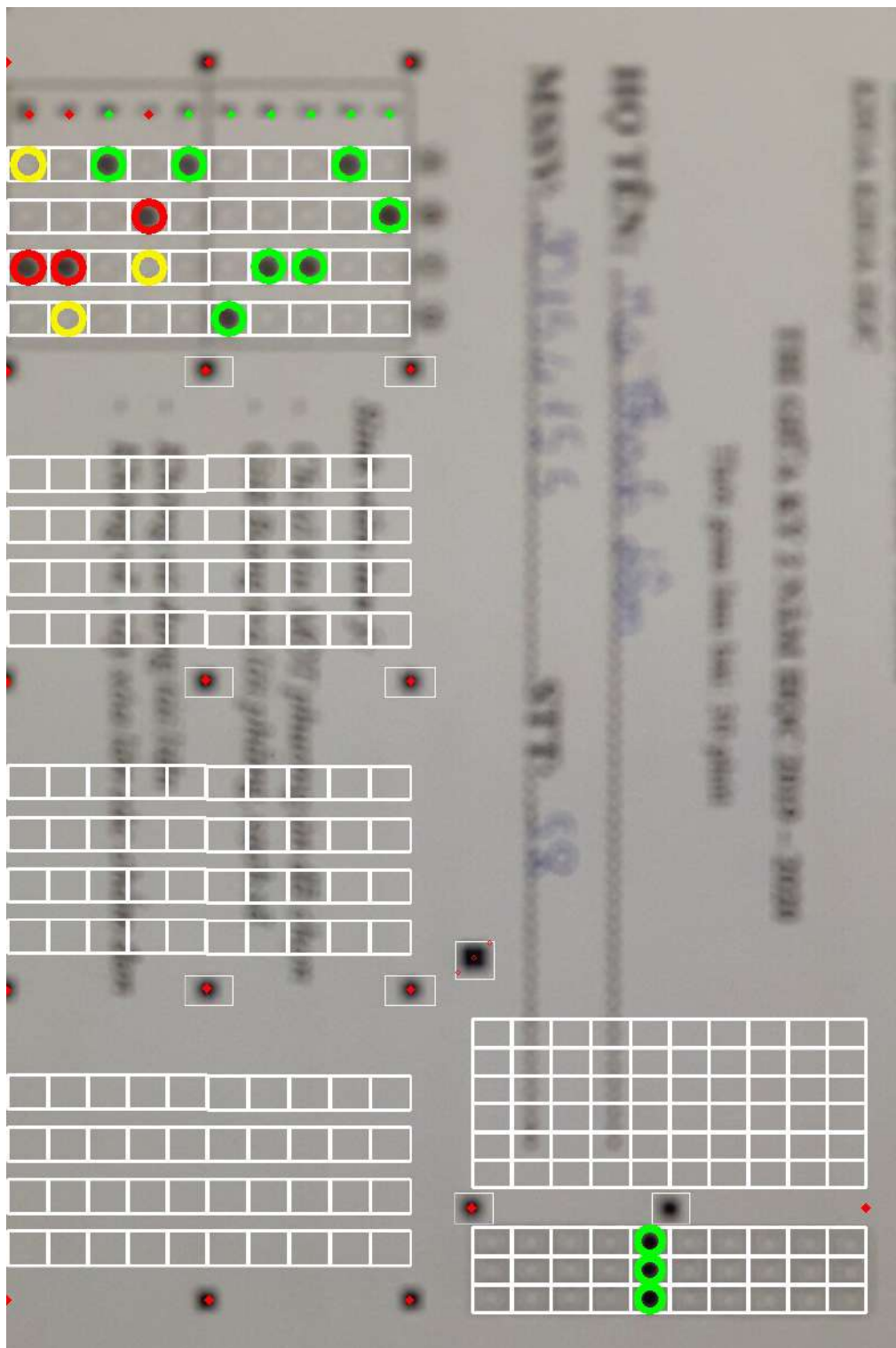
SCORE: 7.0



ID NUMBER: -----

KEY CODE: 555

SCORE: 7.0



ID NUMBER: -----

KEY CODE: 555

SCORE: 7.0

KHOA KHOA HỌC

THI GIỮA KỲ 2 NĂM HỌC 2019 – 2020

Thời gian làm bài: 30 phút

HỌ TÊN: Mai Thanh Tâm

MSSV: 20154155

STT: 58

Sinh viên cần lưu ý:

- Chỉ tô kín MỘT phương án đã chọn
- Giữ Bút viết rõ lời phả, sạch sẽ
- Không sử dụng dụng cụ tẩy xóa
- Không vẽ, tẩy xóa lên trên câu trả lời

	A	B	C	D
1	☒	☐	☐	☐
2	☒	☐	☐	☐
3	☐	☐	☒	☐
4	☐	☐	☒	☐
5	☐	☐	☒	☐
6	☒	☐	☐	☐
7	☐	☒	☐	☐
8	☒	☐	☐	☐
9	☐	☐	☒	☐
10	☒	☐	☐	☐

1	☐	☐	☐	☐
2	☐	☐	☐	☐
3	☐	☐	☐	☐
4	☐	☐	☐	☐
5	☐	☐	☐	☐
6	☐	☐	☐	☐
7	☐	☐	☐	☐
8	☐	☐	☐	☐
9	☐	☐	☐	☐
10	☐	☐	☐	☐

ID NUMBER: -----

KEY CODE: 666

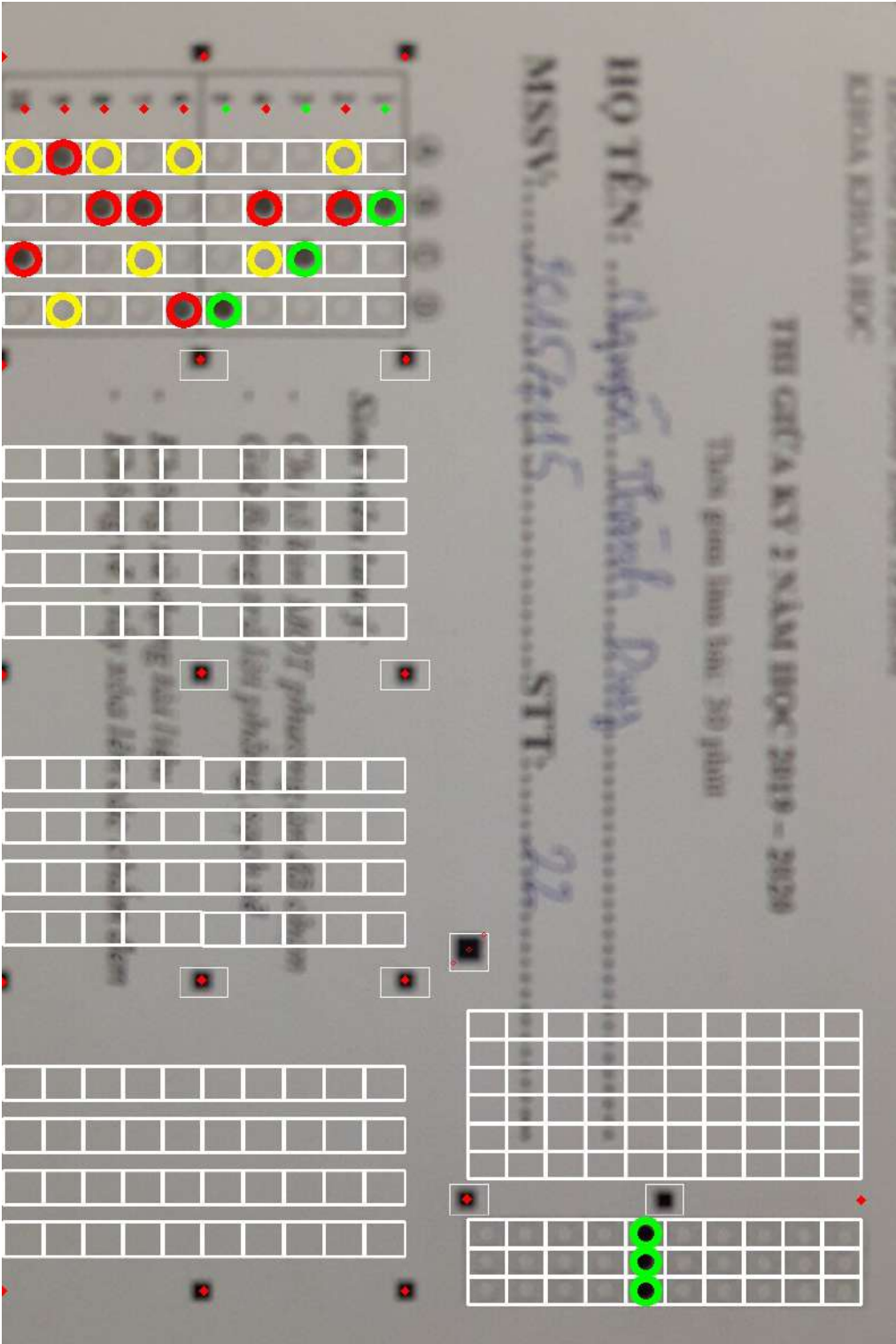
SCORE: 6.0

[illegible]

ID NUMBER: -----

KEY CODE: 555

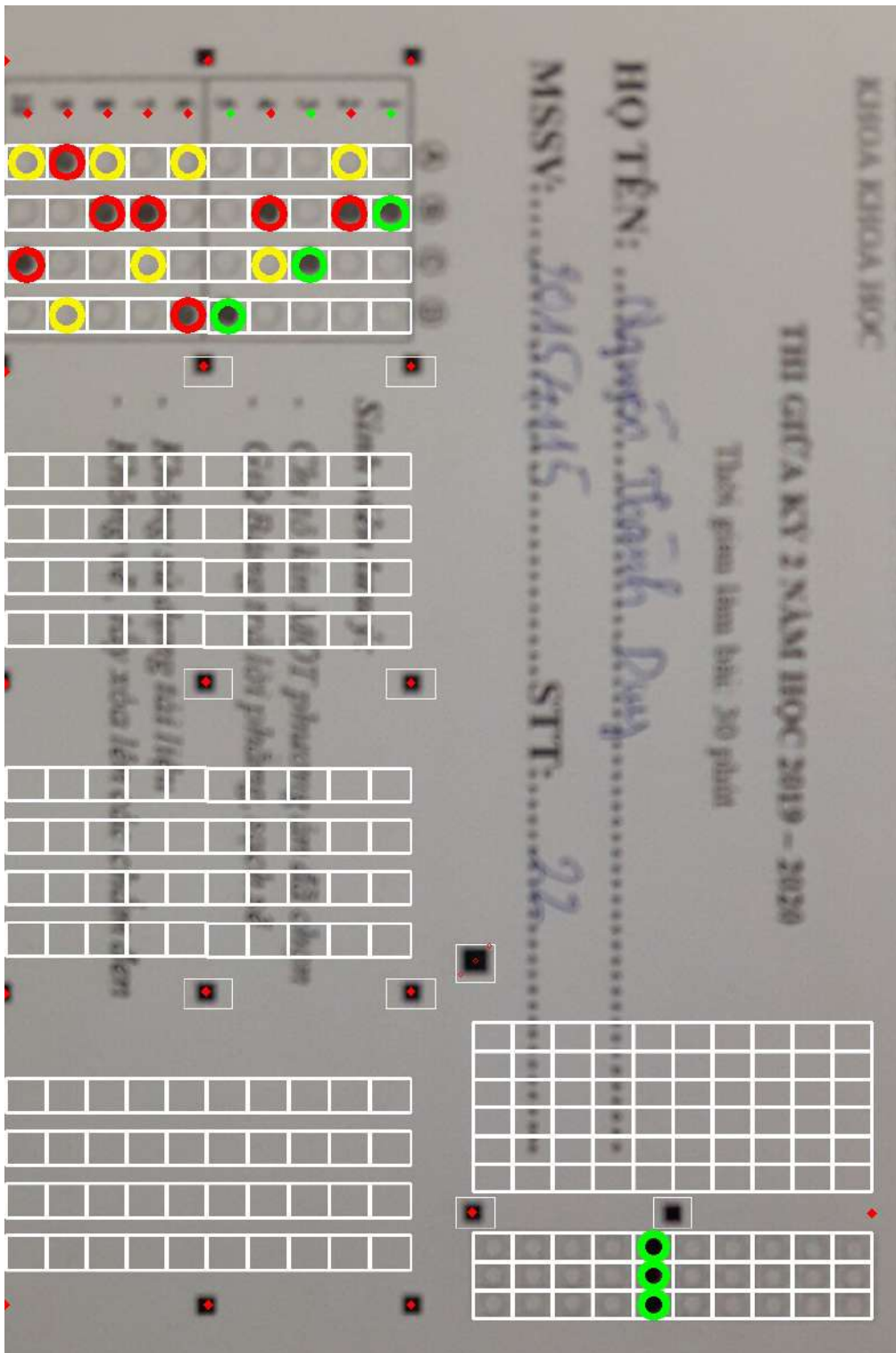
SCORE: 3.0



ID NUMBER: -----

KEY CODE: 555

SCORE: 3.0



SCORE: 3.0

SCORE: 4.0

KHOA KHOA HỌC

THI GIỮA KỲ 2 NĂM HỌC 2019 – 2020

Thời gian làm bài: 30 phút

HỌ TÊN: Nguyễn Trọng Anh

MSSV: 20194005 STT: 5

Sinh viên lấy ý kiến đóng góp về chất lượng giảng dạy và công tác quản lý của Khoa:

- Chất lượng MDT phục vụ ấn đã chưa tốt

- Giữ Bình trả lời phẫn nộ, sạch sẽ

- Không có chúng tôi tài liệu

- Không thể tẩy xóa lên trước chỉ trên

SCORE: 4.0

KHOA KHOA HỌC

THI GIỮA KỲ 2 NĂM HỌC 2019 – 2020

Thời gian làm bài: 30 phút

HỌ TÊN: ...Lê Hoàng Đức Duy.....

MSSV: ...20154.143..... STT: ...21.....

Sinh viên tự ý:

- Chỉ tô kín MỘT phương án đã chọn
- Giữ Bút viết trả lời phẩng, sạch sẽ
- Không vẽ, không xóa lên trước và trên câu

ID NUMBER: -----

KEY CODE: 444

SCORE: 8.0

KHOA KHOA HỌC

THI GIỮA KỲ 2 NĂM HỌC 2019 - 2020

Thời gian làm bài: 30 phút

HỌ TÊN: HANG HANG HANG

MSSV:..... 20154147 STT:..... 34

ID NUMBER: -----

KEY CODE: 666

SCORE: 6.0

KHOA KHOA HỌC

THI GIỮA KỲ 2 NĂM HỌC 2019 – 2020

Thời gian làm bài: 30 phút

HỌ TÊN: Đặng Quang Kiên

MSSV: 20154197 STT: 33

Sinh viên làm bài tại:

Chi tổ kinh tế (MOT phương tiện đã chọn)

(Giữ Bằng lái ô tô phượt) sạch sẽ

Không sử dụng tài liệu

Không vẽ, tẩy xóa lên bề mặt trả bài

ID NUMBER: -----

KEY CODE: 666

SCORE: 6.0

KHOA KHOA HỌC

THI GIỮA KỲ 2 NĂM HỌC 2019 – 2020

Thời gian làm bài: 30 phút

HỌ TÊN: ... Phan Phước Hoàng ...

MSSV: ... 17132026 ... STT: ... 39 ...

	(A)	(B)	(C)	(D)
1				
2				
3				
4				
5				
6				
7				
8				
9				
10				

Sinh viên làm bài:

Chỉ tô kín BUBT phương án đã chọn

Giữ Bút viết lời phăng sạch sẽ

Không sử dụng tài liệu

Không vẽ, tẩy xóa lên tờ thi

SCORE: 10.0

ID NUMBER: 8-----

KEY CODE: 666

SCORE: 3.0

KHOA KHOA HỌC

THI GIỮA KỲ 2 NĂM HỌC 2019 – 2020

Thời gian làm bài: 30 phút

HỌ TÊN: Nguyễn Thanh Bình

MSSV:17118080..... STT: Tên 2 - Tên 2

Sinh viên làm bài:

Chức vụ của sinh viên:

(Giữ Bảng trả lời phỏng vấn)

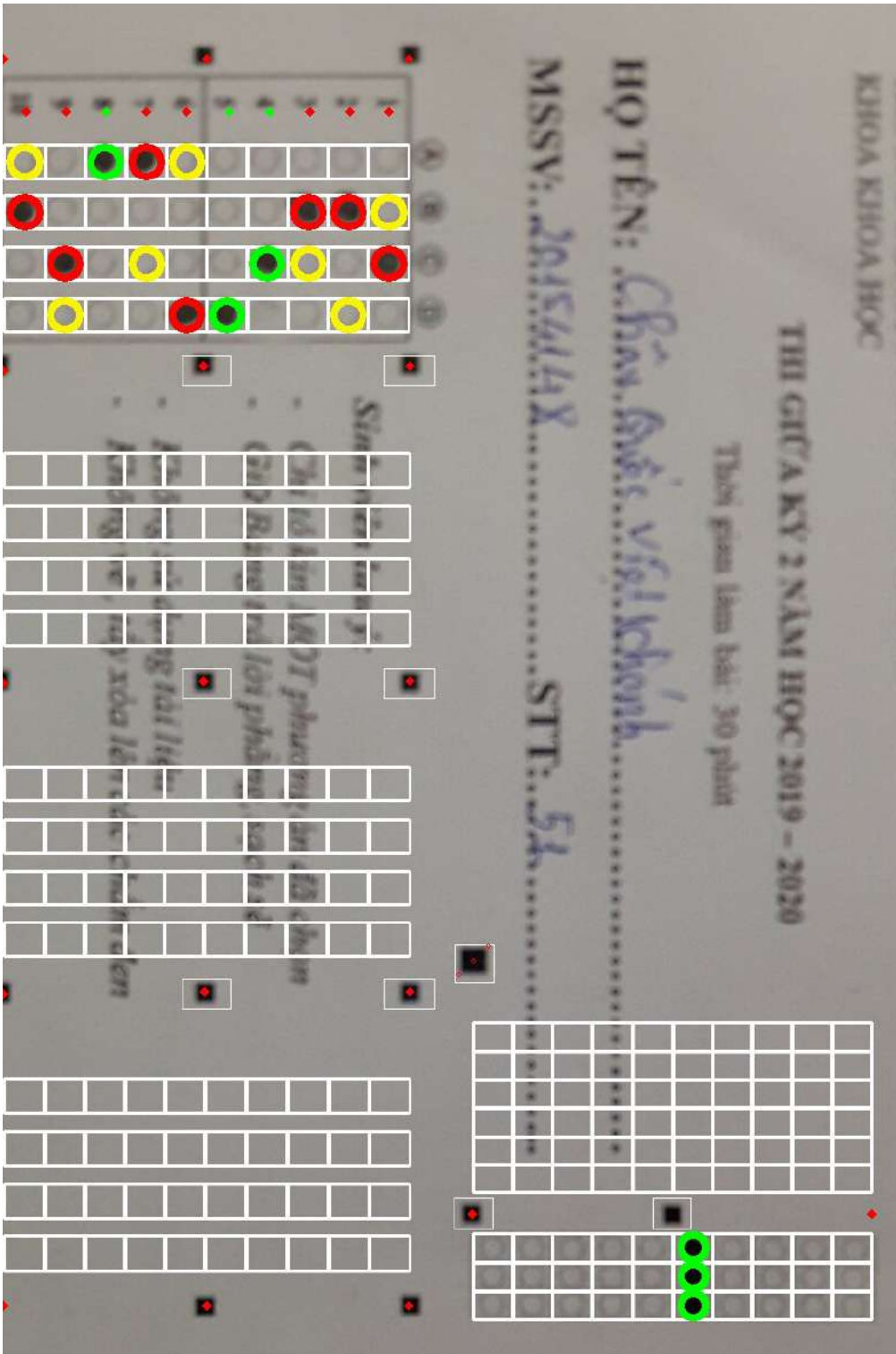
Thống kê kết quả thi:

Lưu ý: đây xóa lỗi trước khi nhận

ID NUMBER: -----

KEY CODE: 444

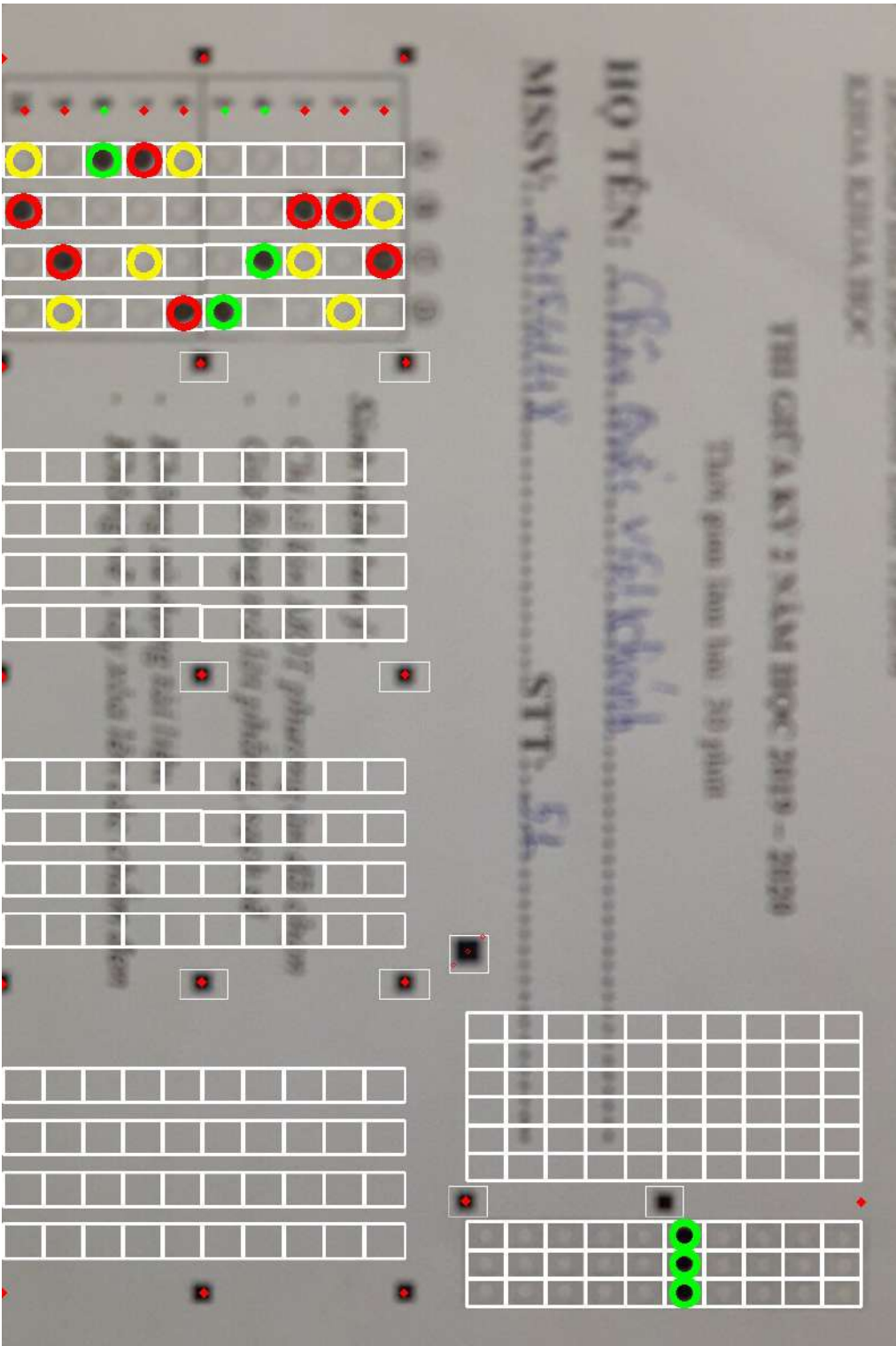
SCORE: 3.0



ID NUMBER: -----

KEY CODE: 444

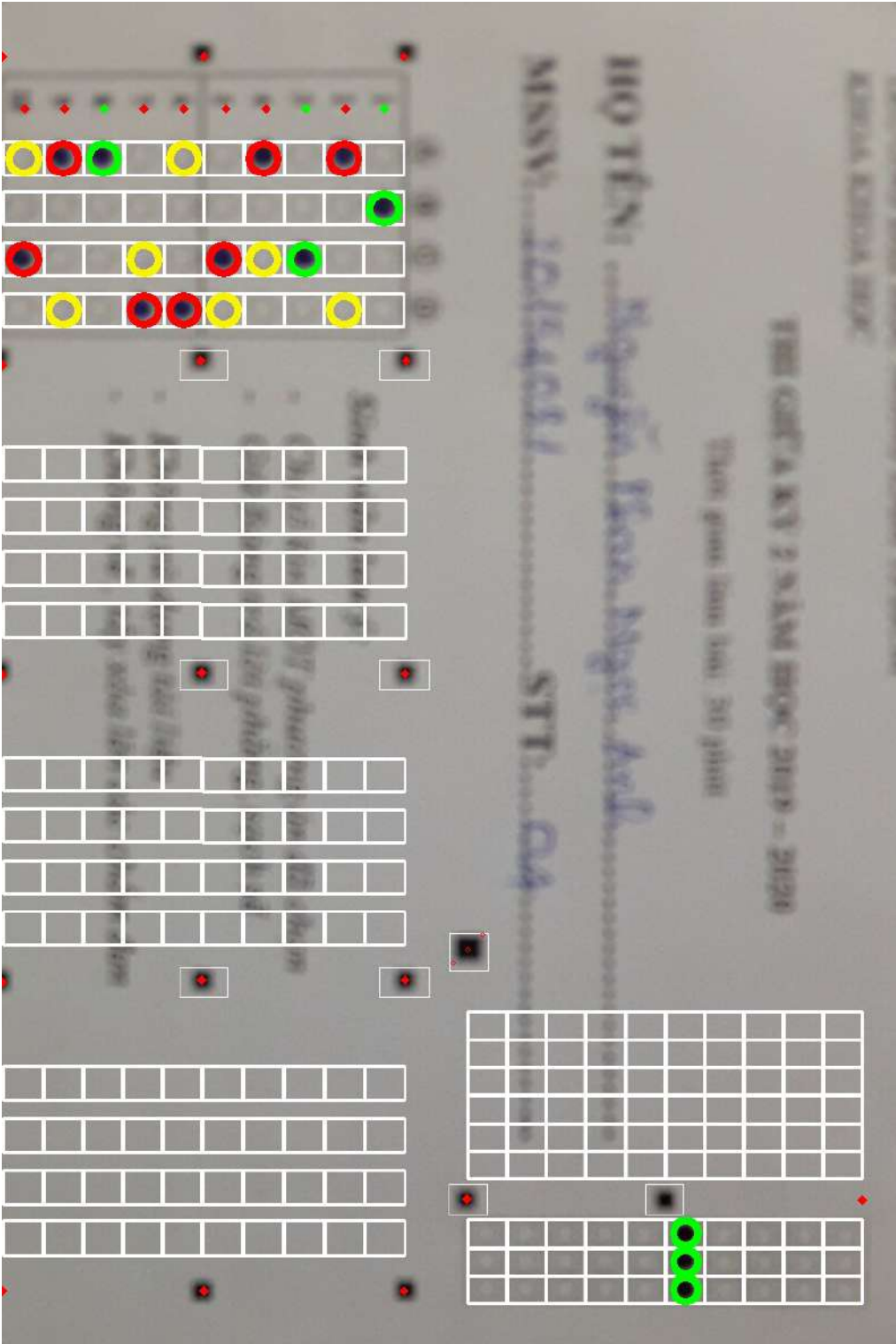
SCORE: 3.0



ID NUMBER: -----

KEY CODE: 444

SCORE: 3.0



ID NUMBER: -----

KEY CODE: 444

SCORE: 3.0

KHOA KHOA HỌC

THI GIỮA KỲ 2 NĂM HỌC 2019 – 2020

Thời gian làm bài: 30 phút

HỌ TÊN: ...Nguyễn Phan Ngọc Anh...

MSV: ...20154081... STT: ...24...

1. ...

2. ...

3. ...

4. ...

5. ...

6. ...

7. ...

8. ...

9. ...

10. ...

11. ...

12. ...

13. ...

14. ...

15. ...

16. ...

17. ...

18. ...

19. ...

20. ...

21. ...

22. ...

23. ...

24. ...

25. ...

26. ...

27. ...

28. ...

29. ...

30. ...

31. ...

32. ...

33. ...

34. ...

35. ...

36. ...

37. ...

38. ...

39. ...

40. ...

41. ...

42. ...

43. ...

44. ...

45. ...

46. ...

47. ...

48. ...

49. ...

50. ...

51. ...

52. ...

53. ...

54. ...

55. ...

56. ...

57. ...

58. ...

59. ...

60. ...

61. ...

62. ...

63. ...

64. ...

65. ...

66. ...

67. ...

68. ...

69. ...

70. ...

71. ...

72. ...

73. ...

74. ...

75. ...

76. ...

77. ...

78. ...

79. ...

80. ...

81. ...

82. ...

83. ...

84. ...

85. ...

86. ...

87. ...

88. ...

89. ...

90. ...

91. ...

92. ...

93. ...

94. ...

95. ...

96. ...

97. ...

98. ...

99. ...

100. ...

ID NUMBER: -----

KEY CODE: 666

SCORE: 6.0

KHOA KHOA HỌC

THI GIỮA KỲ 2 NĂM HỌC 2019 - 2020

Thời gian làm bài: 30 phút

HỌ TÊN: Đinh Đình Huy Anh

MSSV: 19120007 STT: 3

1. 2. 3. 4. 5. 6. 7. 8. 9. 10. 11. 12. 13. 14. 15. 16. 17. 18. 19. 20.

21. 22. 23. 24. 25. 26. 27. 28. 29. 30. 31. 32. 33. 34. 35. 36. 37. 38. 39. 40.

41. 42. 43. 44. 45. 46. 47. 48. 49. 50. 51. 52. 53. 54. 55. 56. 57. 58. 59. 60.

61. 62. 63. 64. 65. 66. 67. 68. 69. 70. 71. 72. 73. 74. 75. 76. 77. 78. 79. 80.

81. 82. 83. 84. 85. 86. 87. 88. 89. 90. 91. 92. 93. 94. 95. 96. 97. 98. 99. 100.

101. 102. 103. 104. 105. 106. 107. 108. 109. 110. 111. 112. 113. 114. 115. 116. 117. 118. 119. 120.

121. 122. 123. 124. 125. 126. 127. 128. 129. 130. 131. 132. 133. 134. 135. 136. 137. 138. 139. 140.

141. 142. 143. 144. 145. 146. 147. 148. 149. 150. 151. 152. 153. 154. 155. 156. 157. 158. 159. 160.

161. 162. 163. 164. 165. 166. 167. 168. 169. 170. 171. 172. 173. 174. 175. 176. 177. 178. 179. 180.

181. 182. 183. 184. 185. 186. 187. 188. 189. 190. 191. 192. 193. 194. 195. 196. 197. 198. 199. 200.

201. 202. 203. 204. 205. 206. 207. 208. 209. 210. 211. 212. 213. 214. 215. 216. 217. 218. 219. 220.

221. 222. 223. 224. 225. 226. 227. 228. 229. 230. 231. 232. 233. 234. 235. 236. 237. 238. 239. 240.

241. 242. 243. 244. 245. 246. 247. 248. 249. 250. 251. 252. 253. 254. 255. 256. 257. 258. 259. 260.

261. 262. 263. 264. 265. 266. 267. 268. 269. 270. 271. 272. 273. 274. 275. 276. 277. 278. 279. 280.

281. 282. 283. 284. 285. 286. 287. 288. 289. 290. 291. 292. 293. 294. 295. 296. 297. 298. 299. 300.

301. 302. 303. 304. 305. 306. 307. 308. 309. 310. 311. 312. 313. 314. 315. 316. 317. 318. 319. 320.

321. 322. 323. 324. 325. 326. 327. 328. 329. 330. 331. 332. 333. 334. 335. 336. 337. 338. 339. 340.

341. 342. 343. 344. 345. 346. 347. 348. 349. 350. 351. 352. 353. 354. 355. 356. 357. 358. 359. 360.

361. 362. 363. 364. 365. 366. 367. 368. 369. 370. 371. 372. 373. 374. 375. 376. 377. 378. 379. 380.

381. 382. 383. 384. 385. 386. 387. 388. 389. 390. 391. 392. 393. 394. 395. 396. 397. 398. 399. 400.

401. 402. 403. 404. 405. 406. 407. 408. 409. 410. 411. 412. 413. 414. 415. 416. 417. 418. 419. 420.

421. 422. 423. 424. 425. 426. 427. 428. 429. 430. 431. 432. 433. 434. 435. 436. 437. 438. 439. 440.

441. 442. 443. 444. 445. 446. 447. 448. 449. 450. 451. 452. 453. 454. 455. 456. 457. 458. 459. 460.

461. 462. 463. 464. 465. 466. 467. 468. 469. 470. 471. 472. 473. 474. 475. 476. 477. 478. 479. 480.

481. 482. 483. 484. 485. 486. 487. 488. 489. 490. 491. 492. 493. 494. 495. 496. 497. 498. 499. 500.

501. 502. 503. 504. 505. 506. 507. 508. 509. 510. 511. 512. 513. 514. 515. 516. 517. 518. 519. 520.

521. 522. 523. 524. 525. 526. 527. 528. 529. 530. 531. 532. 533. 534. 535. 536. 537. 538. 539. 540.

541. 542. 543. 544. 545. 546. 547. 548. 549. 550. 551. 552. 553. 554. 555. 556. 557. 558. 559. 560.

561. 562. 563. 564. 565. 566. 567. 568. 569. 570. 571. 572. 573. 574. 575. 576. 577. 578. 579. 580.

581. 582. 583. 584. 585. 586. 587. 588. 589. 590. 591. 592. 593. 594. 595. 596. 597. 598. 599. 600.

601. 602. 603. 604. 605. 606. 607. 608. 609. 610. 611. 612. 613. 614. 615. 616. 617. 618. 619. 620.

621. 622. 623. 624. 625. 626. 627. 628. 629. 630. 631. 632. 633. 634. 635. 636. 637. 638. 639. 640.

641. 642. 643. 644. 645. 646. 647. 648. 649. 650. 651. 652. 653. 654. 655. 656. 657. 658. 659. 660.

661. 662. 663. 664. 665. 666. 667. 668. 669. 670. 671. 672. 673. 674. 675. 676. 677. 678. 679. 680.

681. 682. 683. 684. 685. 686. 687. 688. 689. 690. 691. 692. 693. 694. 695. 696. 697. 698. 699. 700.

701. 702. 703. 704. 705. 706. 707. 708. 709. 710. 711. 712. 713. 714. 715. 716. 717. 718. 719. 720.

721. 722. 723. 724. 725. 726. 727. 728. 729. 730. 731. 732. 733. 734. 735. 736. 737. 738. 739. 740.

741. 742. 743. 744. 745. 746. 747. 748. 749. 750. 751. 752. 753. 754. 755. 756. 757. 758. 759. 760.

761. 762. 763. 764. 765. 766. 767. 768. 769. 770. 771. 772. 773. 774. 775. 776. 777. 778. 779. 780.

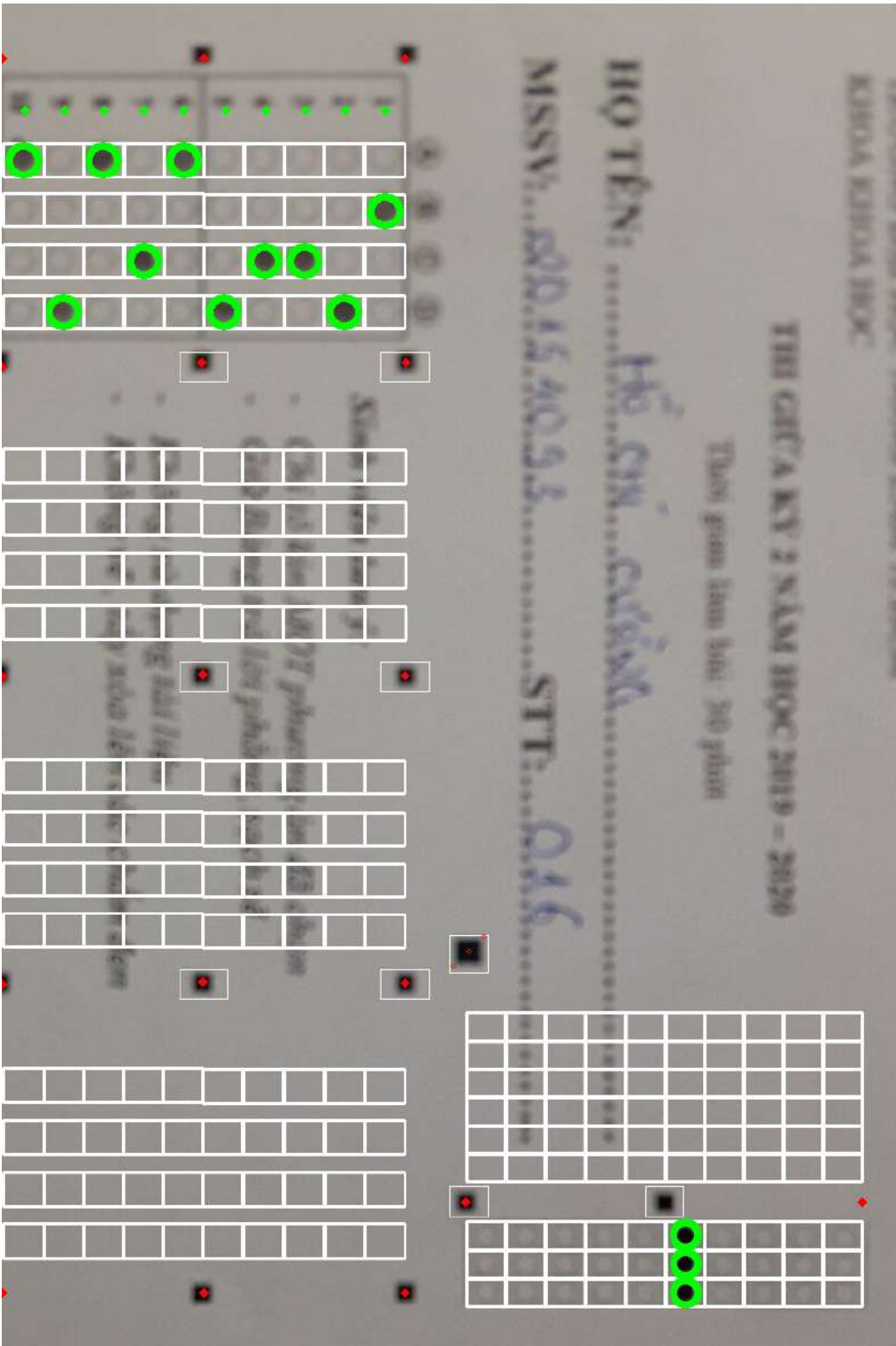
781. 782. 783. 784. 785. 786. 787. 788. 789. 790. 791. 792. 793. 794. 795. 796. 797

SCORE: 4.0

ID NUMBER: -----

KEY CODE: 444

SCORE: 10.0



ID NUMBER: -----

KEY CODE: 444

SCORE: 10.0

KHOA KHOA HỌC

THI GIỮA KỲ 2 NĂM HỌC 2019 – 2020

Thời gian làm bài: 30 phút

HỌ TÊN: HỒ CHÍ CƯỜNG

MSSV:.....00154093..... STT:.....016.....

(A) (B) (C) (D)

Sinh viên lấy:

- Chỉ tô kín 1 MÔT phương án đã chọn

- Giữ Bút trả lời phẩng, sạch sẽ

- Không vẽ hình tài liệu

- Không tẩy xóa lên trực tiếp trên

ID NUMBER: -----

KEY CODE: 555

SCORE: 3.0

KHOA KHOA HỌC

THI GIỮA KỲ 2 NĂM HỌC 2019 – 2020

Thời gian làm bài: 30 phút

HỌ TÊN: Nguyễn Văn Thụy Hoàng

MSSV: 201514134 STT: 38

Sinh viên tự làm.

Chỉ tô kín MDT phương án đã chọn

Giữ Băng trả lời phẳng, sạch sẽ

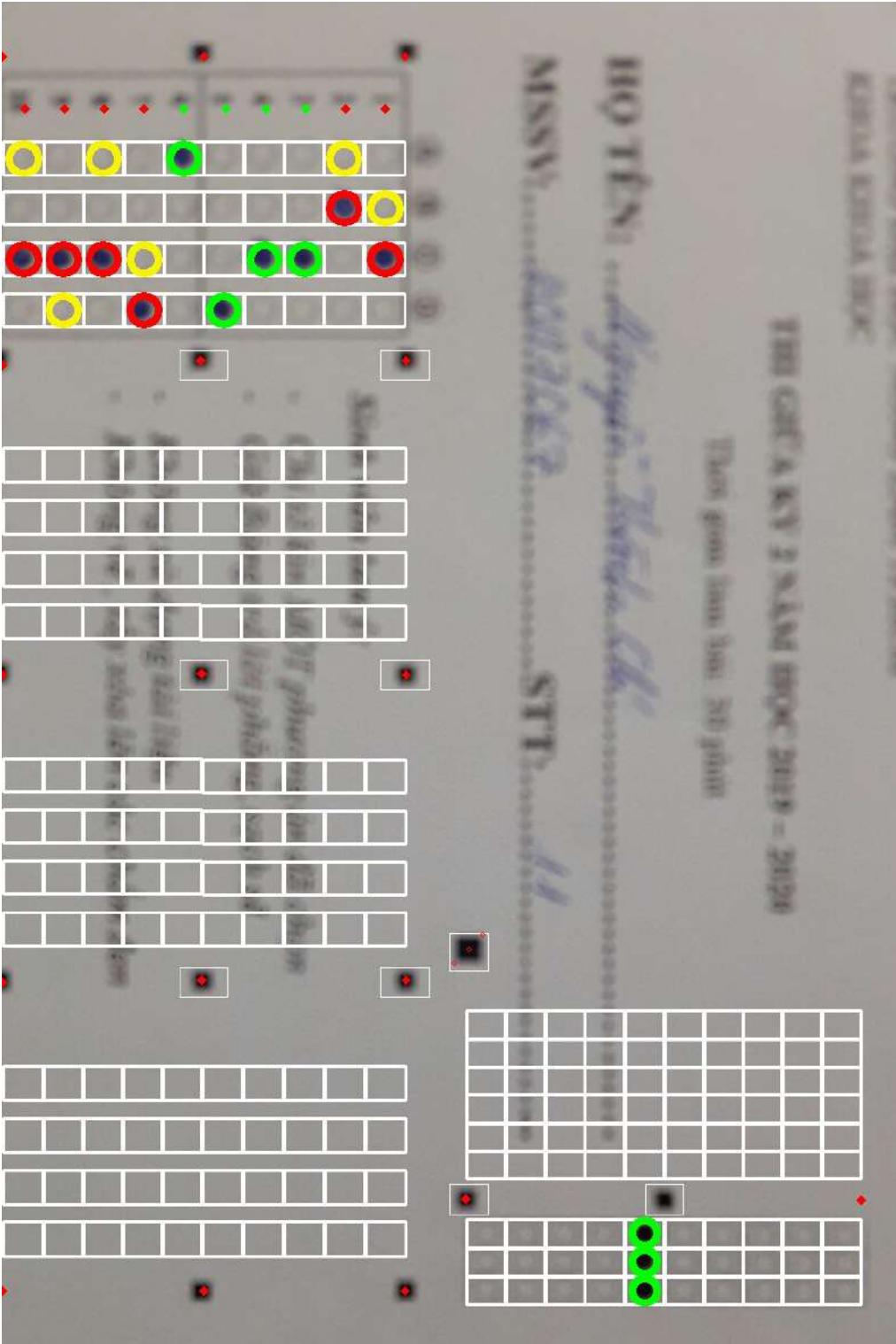
Không vẽ, tẩy xóa lên bài

SCORE: 4.0

ID NUMBER: -----

KEY CODE: 555

SCORE: 4.0



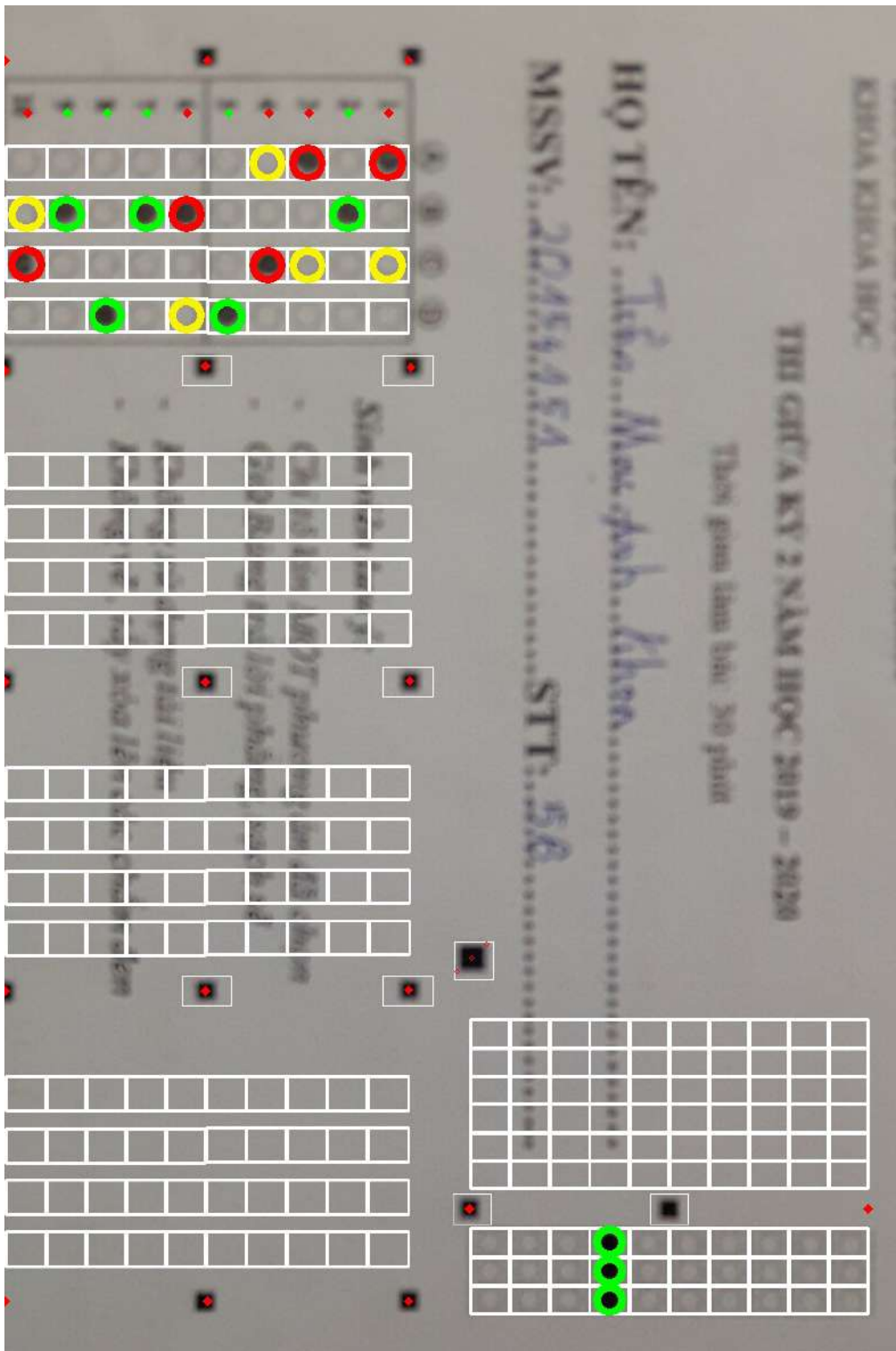
SCORE: 4.0

SCORE: 8.0

ID NUMBER: -----

KEY CODE: 666

SCORE: 5.0



SCORE: 5.0

ID NUMBER: -----

KEY CODE: 555

SCORE: 5.0

KHOA KHOA HỌC

THI GIỮA KỲ 2 NĂM HỌC 2019 – 2020

Thời gian làm bài: 30 phút

HỌ TÊN:*Đoàn Phi Hùng*.....

MSSV:.....*19154053*..... STT:.....*AA*.....

Sinh viên tự làm bài

Chỉ tổ chức MOD phương tiện đã chọn

(Giữ Bằng lái ô tô phượt, sạch sẽ)

Thống kê công tác tài liệu

Kiểm tra, tẩy xóa lỗi trước khi nhận

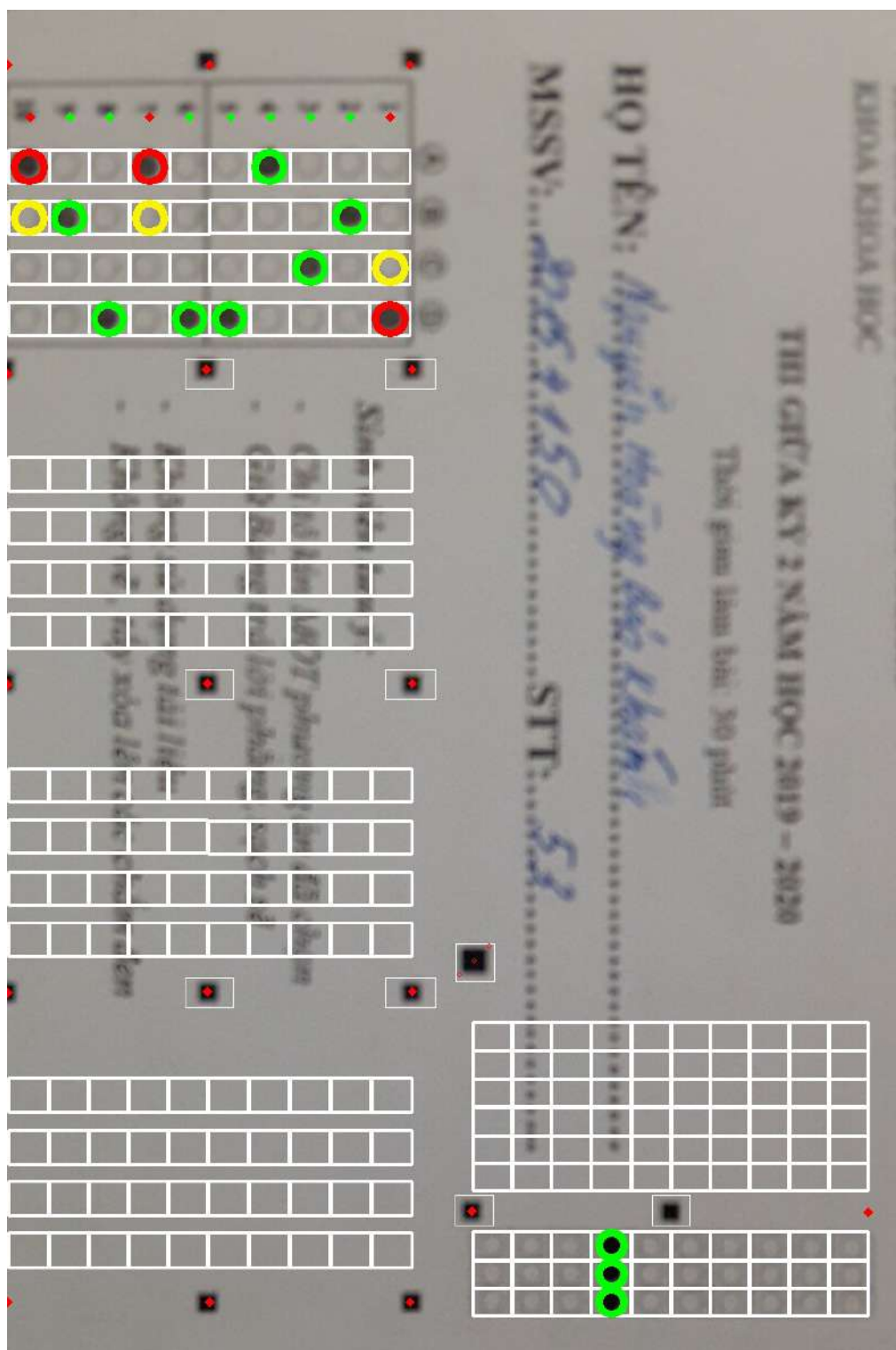
SCORE: 6.0

SCORE: 7.0

ID NUMBER: -----

KEY CODE: 666

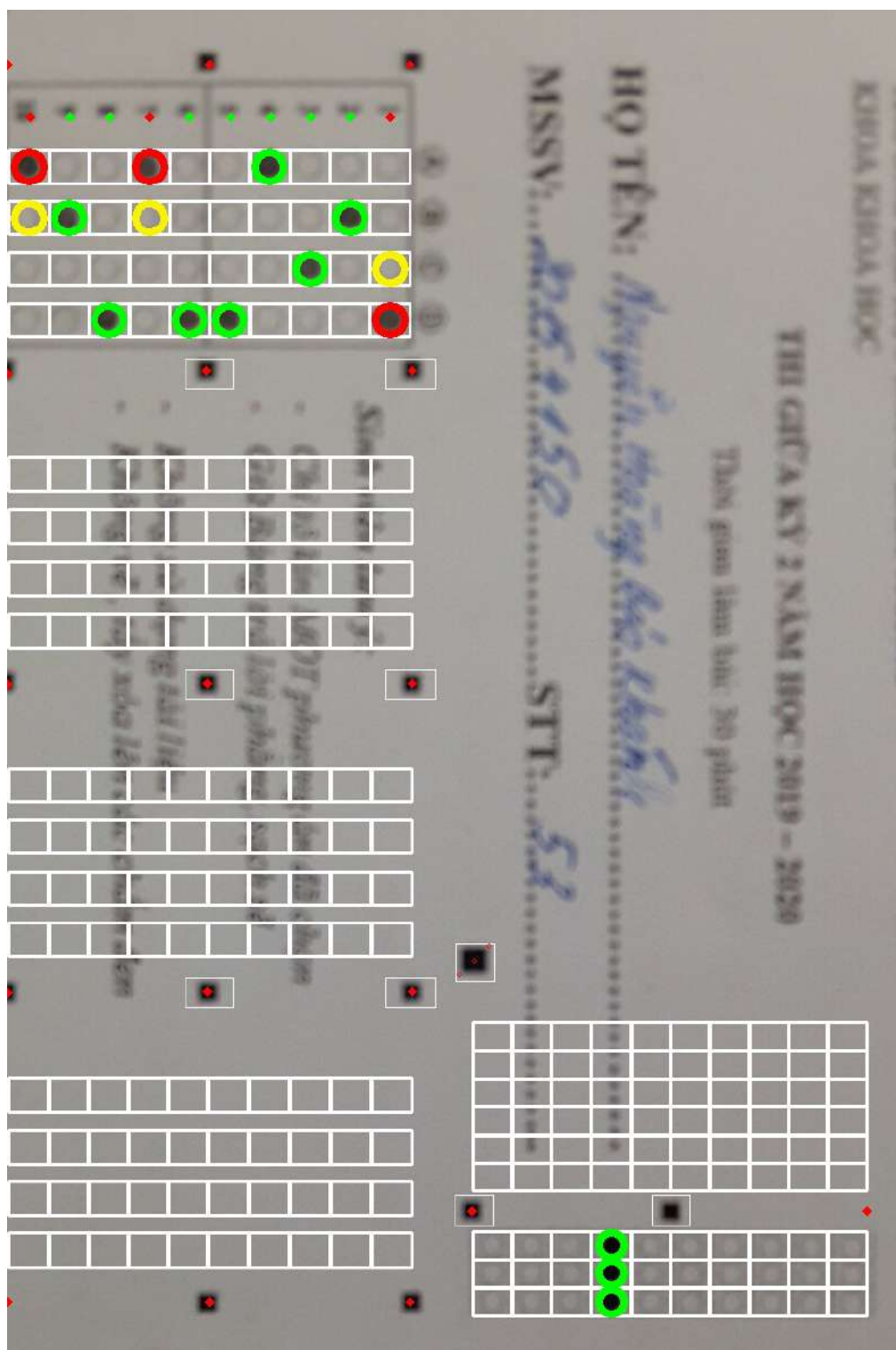
SCORE: 7.0



ID NUMBER: -----

KEY CODE: 666

SCORE: 7.0

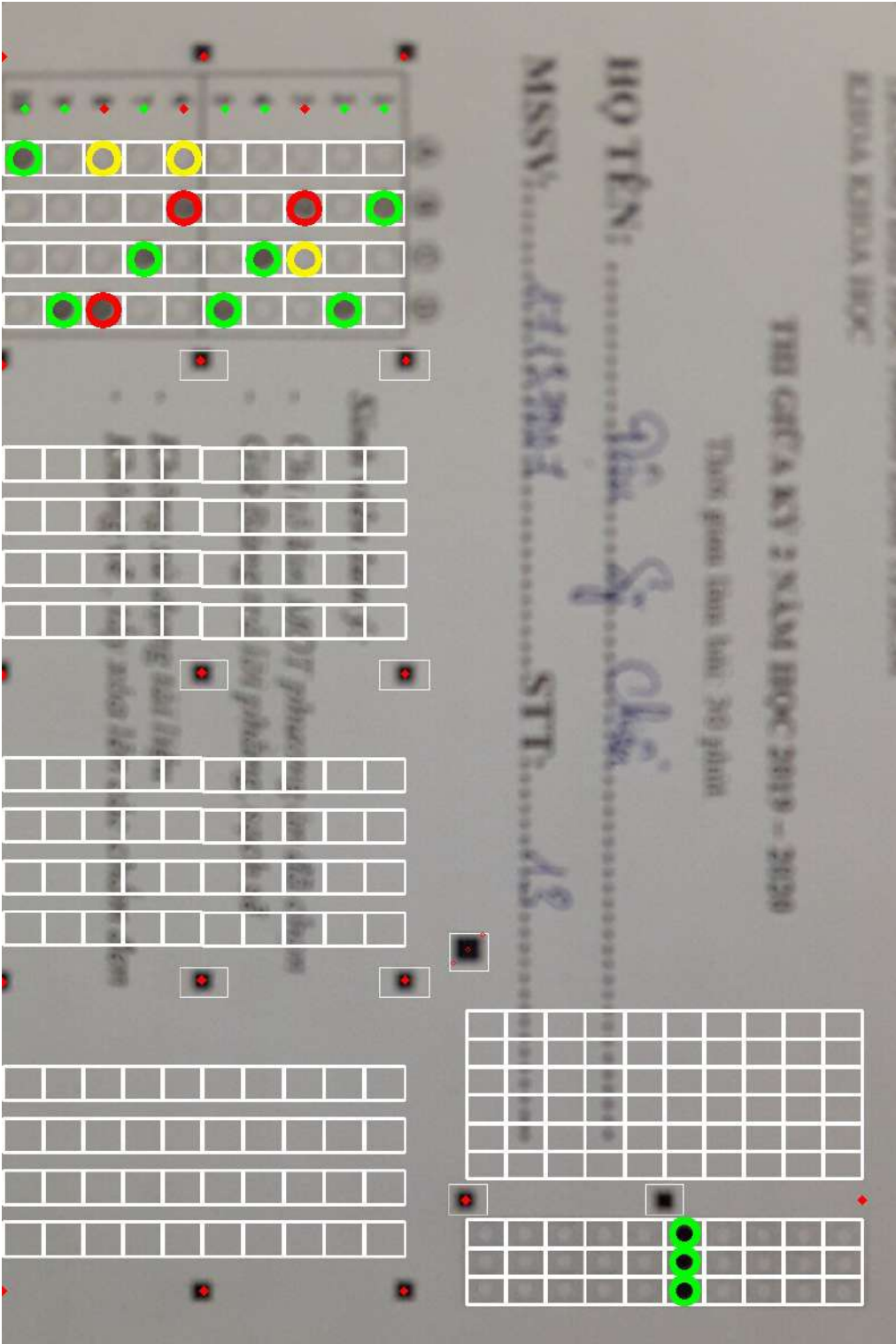


SCORE: 7.0

ID NUMBER: -----

KEY CODE: 444

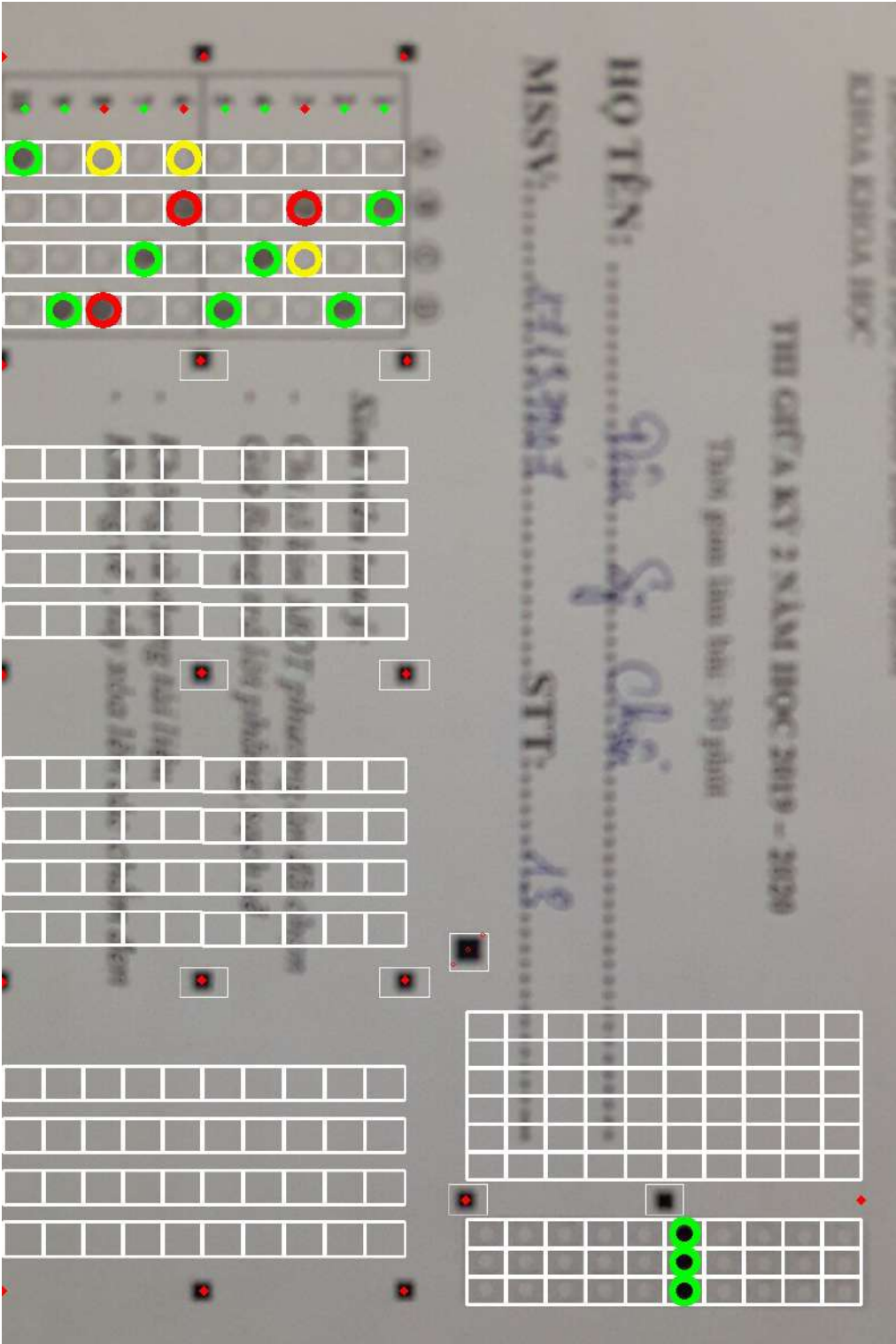
SCORE: 7.0



ID NUMBER: -----

KEY CODE: 444

SCORE: 7.0



ID NUMBER: -----

KEY CODE: 444

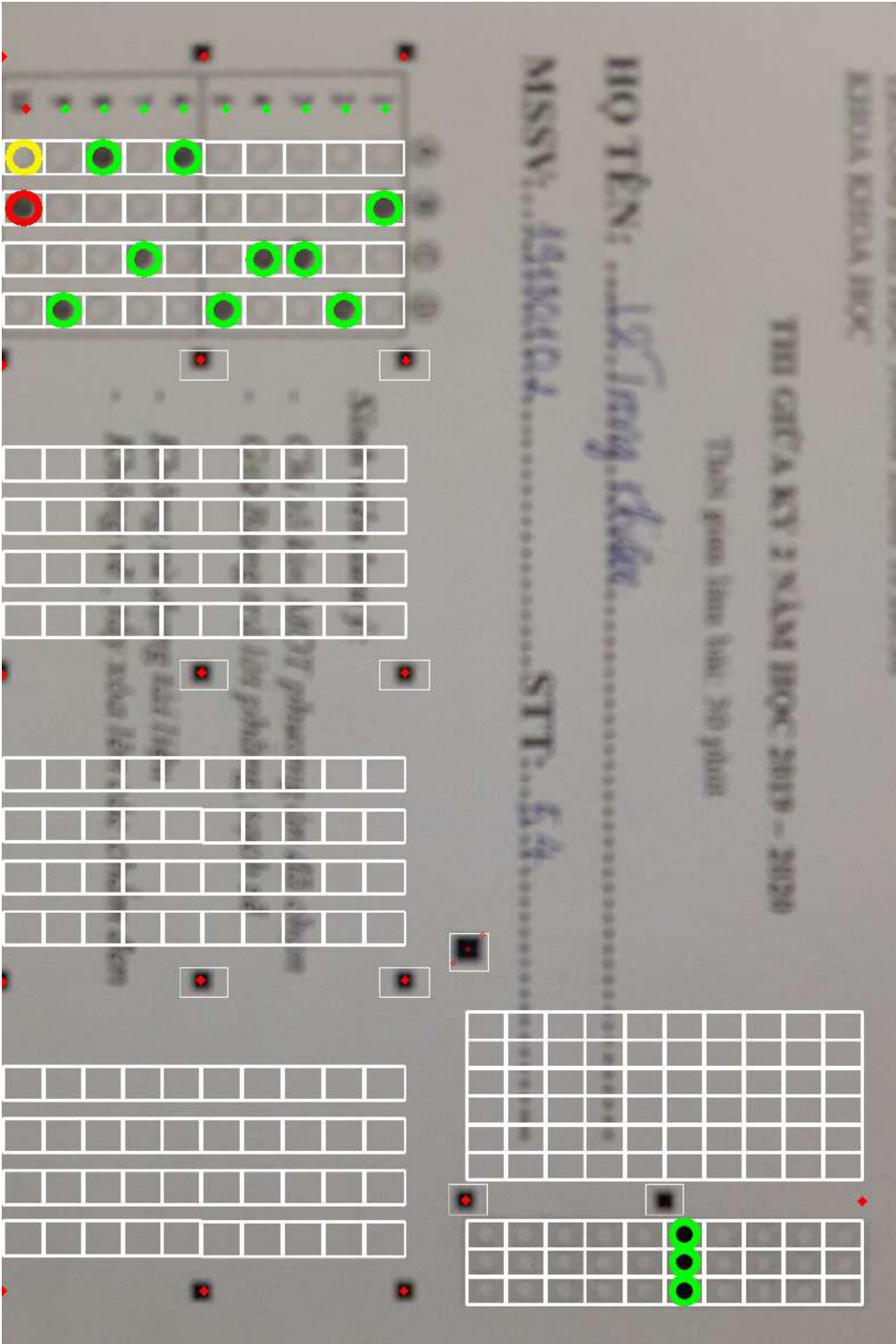
SCORE: 7.0

[illegible]

ID NUMBER: -----

KEY CODE: 444

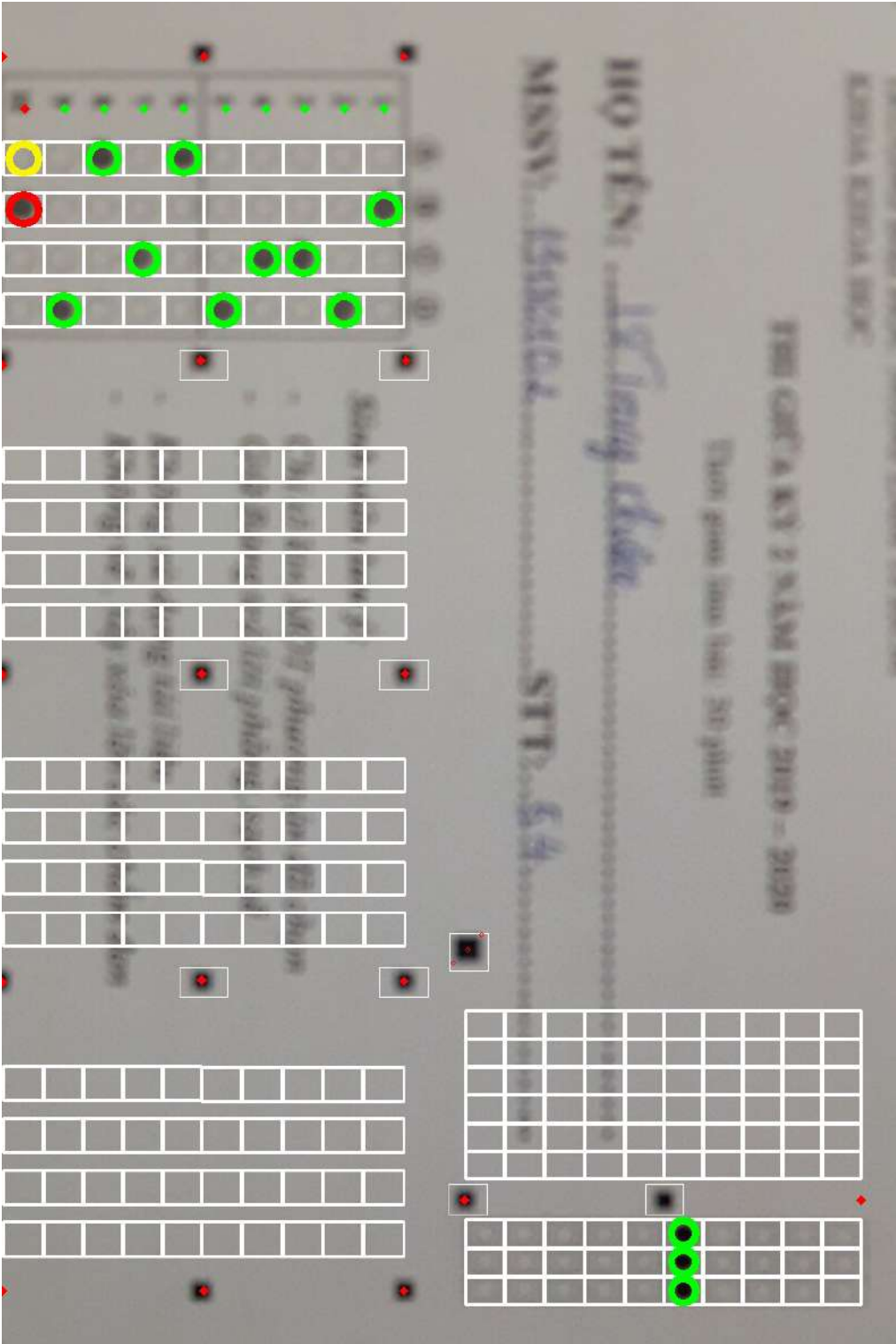
SCORE: 9.0



ID NUMBER: -----

KEY CODE: 444

SCORE: 9.0



ID NUMBER: -----

KEY CODE: 444

SCORE: 9.0

KHOA KHOA HỌC

THI GIỮA KỲ 2 NĂM HỌC 2019 – 2020

Thời gian làm bài: 30 phút

HỌ TÊN: ...*Lê Trung Kiên*.....

MSSV: ...*19130102*..... STT: ...*64*.....

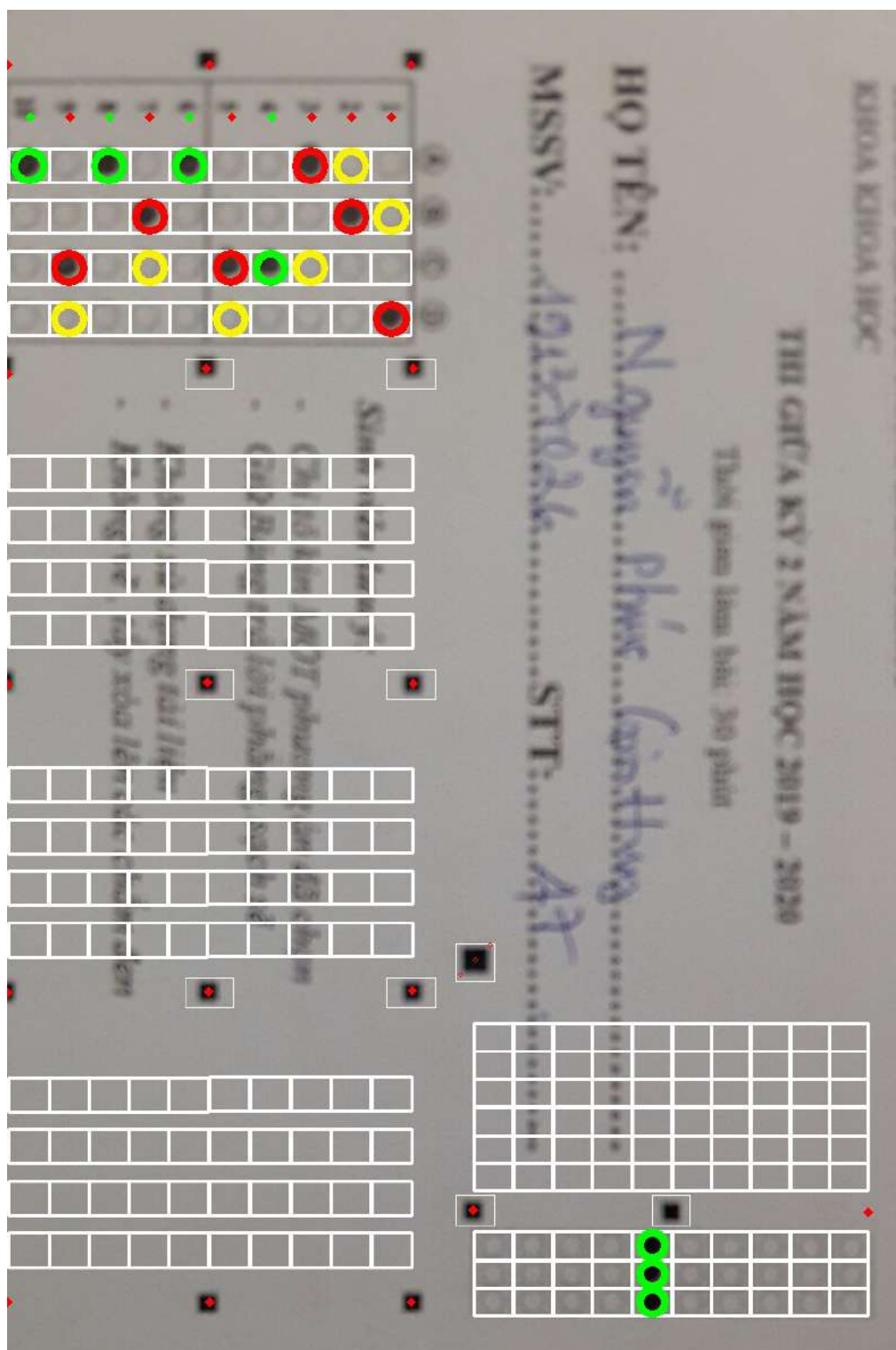
Sinh viên tự ý:

- Chỉ rõ kinh nghiệm đã chọn
- Giữ Bảng trả lời phẳng, sạch sẽ
- Không viết chữ cursive
- Không tẩy xóa tài liệu

ID NUMBER: -----

KEY CODE: 555

SCORE: 4.0



ID NUMBER: -----

KEY CODE: 444

SCORE: 8.0

KHOA KHOA HỌC

THI GIỮA KỲ 2 NĂM HỌC 2019 – 2020

Thời gian làm bài: 30 phút

HỌ TÊN: Bùi Thanh Huy

MSSV: 20164140 STT: 45

| | A | B | C | D |
|----|---|---|---|---|
| 1 | | | | |
| 2 | | | | |
| 3 | | | | |
| 4 | | | | |
| 5 | | | | |
| 6 | | | | |
| 7 | | | | |
| 8 | | | | |
| 9 | | | | |
| 10 | | | | |

Sinh viên làm bài

Chức vụ: ĐT phụ vụ, in và chia

Giữ Bảng trả lời phầ n, và chấ t

Thầy giáo dạy tài liệu

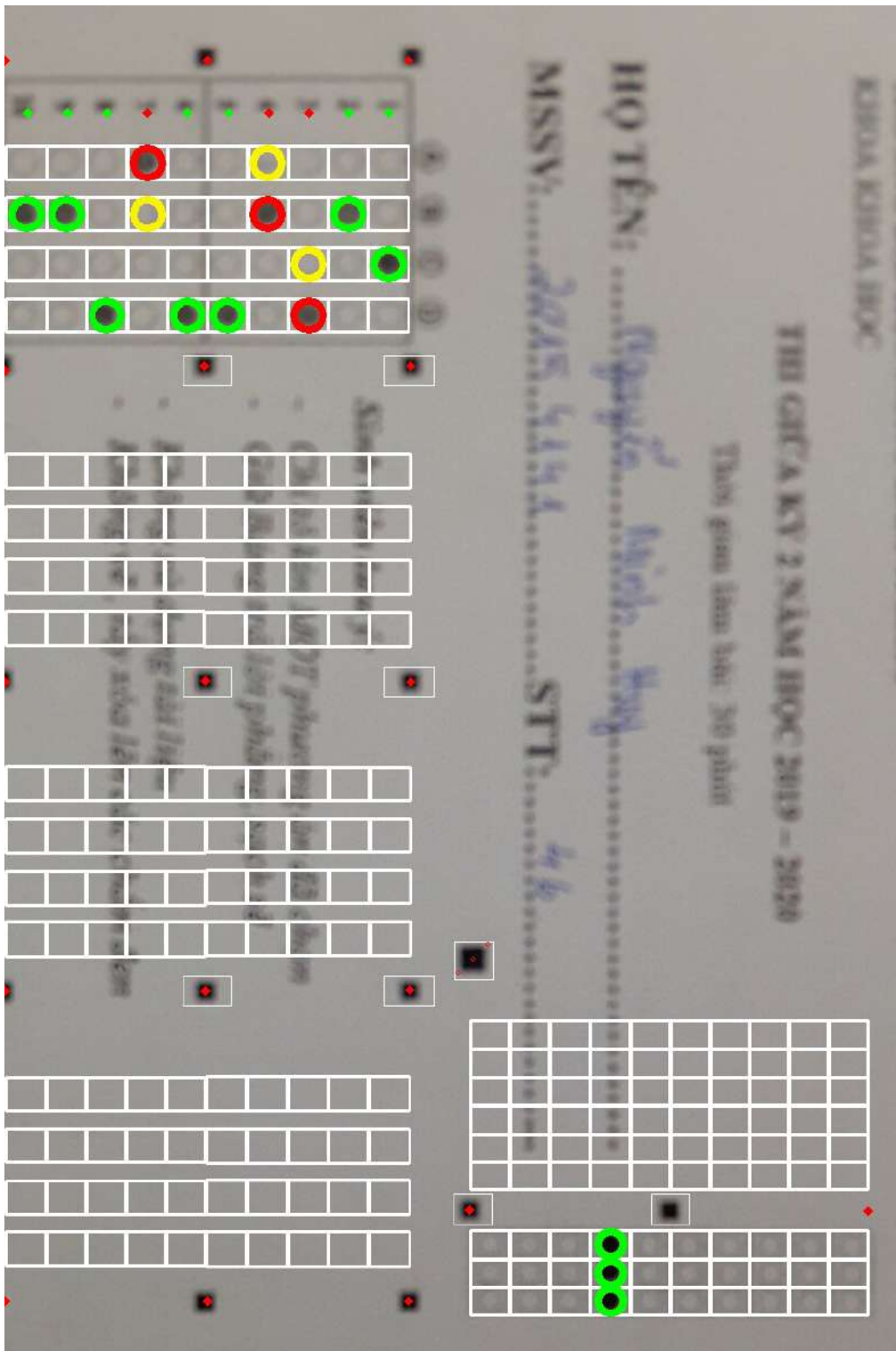
Học sinh, này xóa lờ i và chấ t

| | A | B | C | D |
|----|---|---|---|---|
| 1 | | | | |
| 2 | | | | |
| 3 | | | | |
| 4 | | | | |
| 5 | | | | |
| 6 | | | | |
| 7 | | | | |
| 8 | | | | |
| 9 | | | | |
| 10 | | | | |

ID NUMBER: -----

KEY CODE: 666

SCORE: 7.0



SCORE: 7.0

SCORE: 4.0

KHOA KHOA HỌC

THI GIỮA KỲ 2 NĂM HỌC 2019 – 2020

Thời gian làm bài: 30 phút

HỌ TÊN: ...*Trần Văn Thà*.....

MSSV:....*19154099*..... STT: ..*34*.....

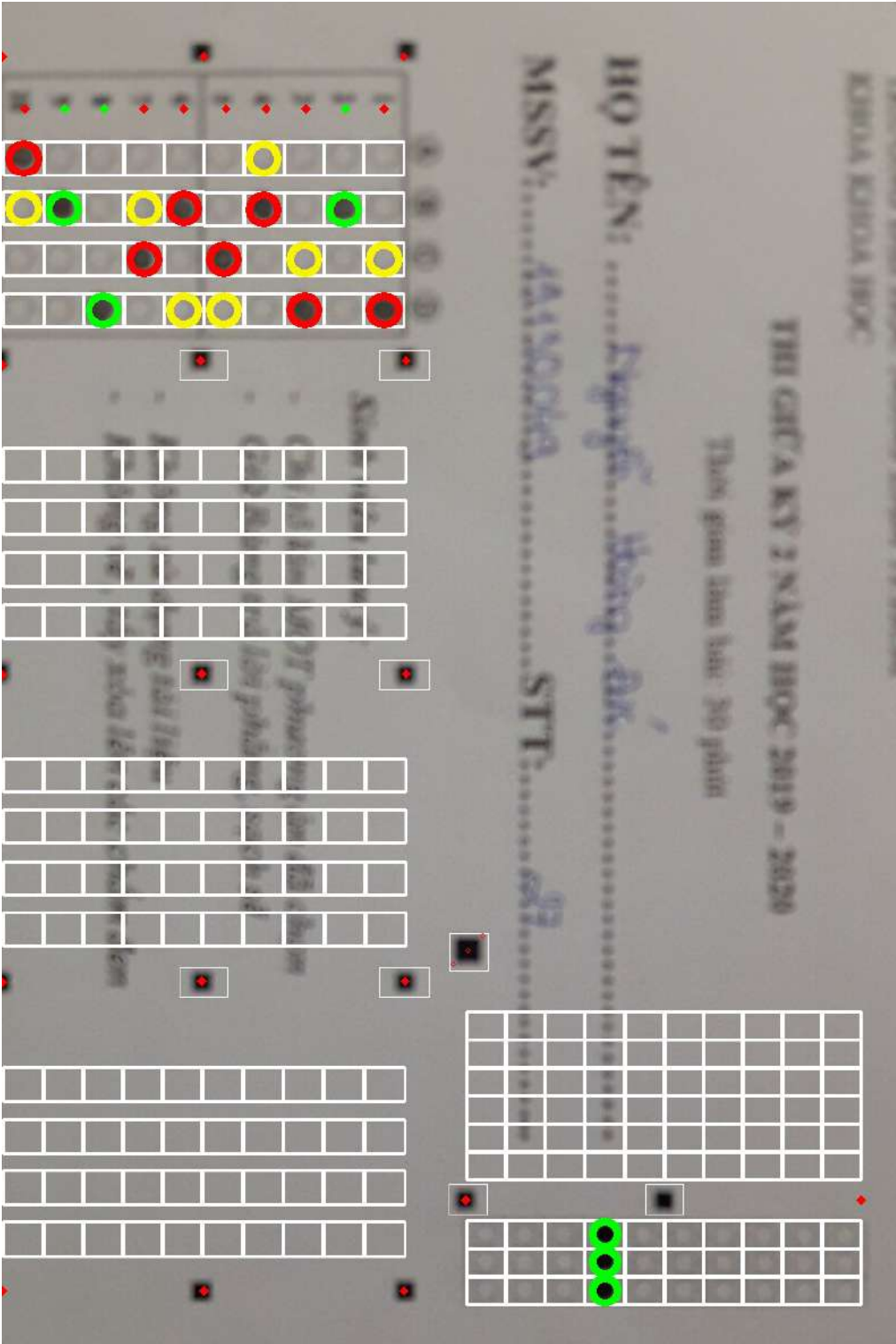
Sinh viên lấy ý:

- Chỉ tô kín MDT phương tiện đã chọn
- Giữ Băng trả lời phẳng, sạch sẽ
- Không vẽ, tẩy xóa lên tờ trả lời

ID NUMBER: -----

KEY CODE: 666

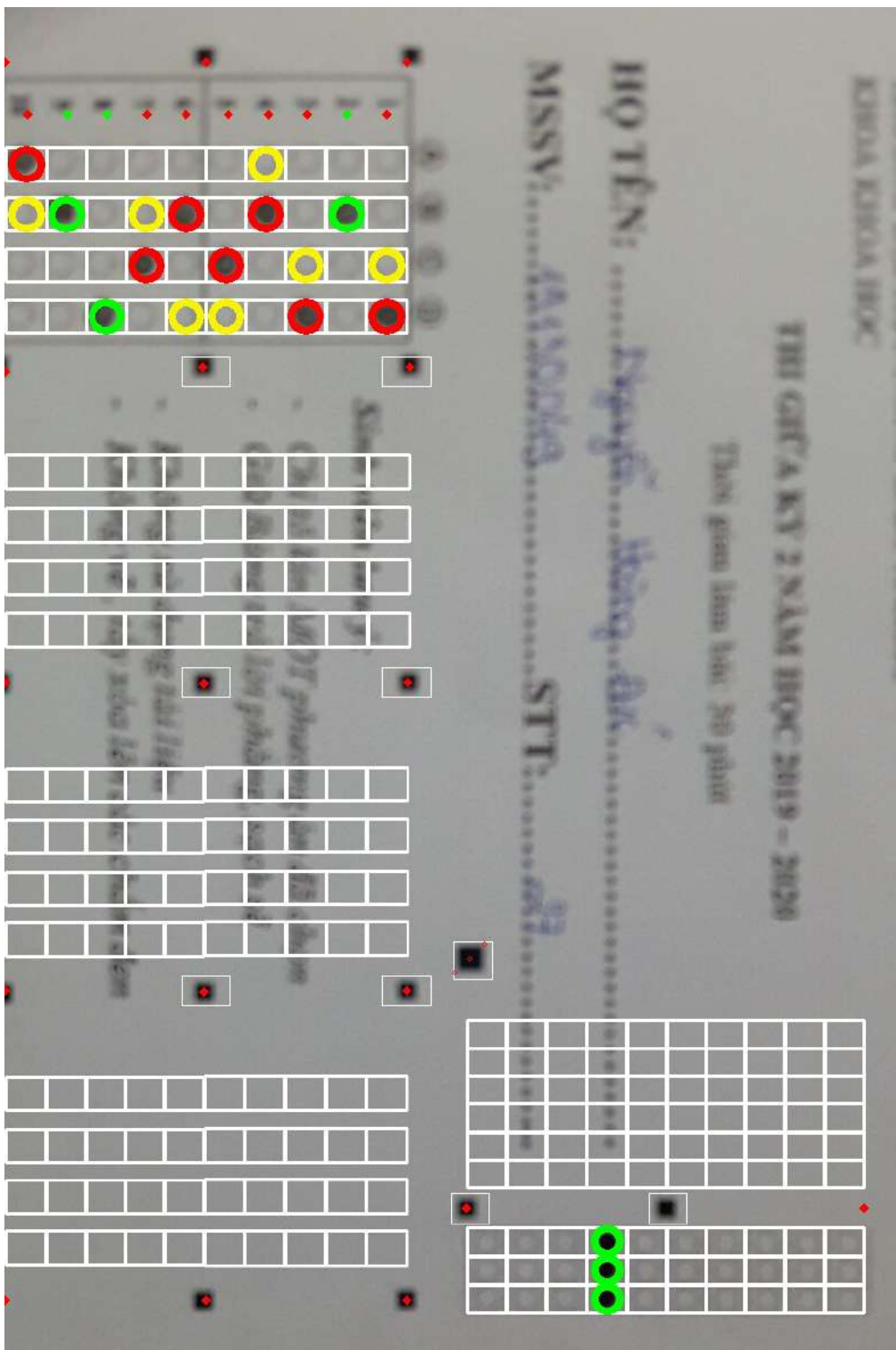
SCORE: 3.0



ID NUMBER: -----

KEY CODE: 666

SCORE: 3.0



SCORE: 3.0

ID NUMBER: -----

KEY CODE: 444

SCORE: 10.0

KHOA KHOA HỌC

THI GIỮA KỲ 2 NĂM HỌC 2019 – 2020

Thời gian làm bài: 30 phút

HỌ TÊN: ... Đặng Thuần Đình ...

MSSV: ... 201511102 ...

STT: ... 25 ...

Sinh viên tự chọn:

- Chỉ tô hình một phương tiện đã chọn
- Giữ Bảng trả lời phẳng, sạch sẽ
- Không vẽ, không xóa tài liệu
- Không vẽ, tẩy xóa lên bảng trả lời

SCORE: 7.0

SCORE: 0.0

KHOA KHOA HỌC

THI GIỮA KỲ 2 NĂM HỌC 2019 – 2020

Thời gian làm bài: 30 phút

HỌ TÊN:

MSSV:.....STT:.....